



Tuyên giáo

Cần Thơ

BẢN TIN BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ

**THÀNH PHỐ CẦN THƠ CHÀO NĂM MỚI
XUÂN QUÝ MÃO**

2023



**HƯỚNG TỚI KỶ NIỆM 20 NĂM
THÀNH PHỐ CẦN THƠ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
02/01/2004 - 02/01/2024**

**TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ
01
2023**



Đồng chí Lê Quang Mạnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy và đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố trao các quyết định của Ban Thường vụ (BTV) Thành ủy về công tác cán bộ. Theo đó, BTV Thành ủy quyết định đồng chí Nguyễn Văn Phong, Thành ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Thới Lai, nay thôi tham gia Ban Chấp hành (BCH) Đảng bộ, BTV Huyện ủy và thôi giữ chức Bí thư Huyện ủy Thới Lai, nhiệm kỳ 2020-2025, để chuyển công tác và giữ chức Phó trưởng Ban Tổ chức Thành ủy Cần Thơ. Đồng chí Trần Thị Vinh Nghi, Ủy viên BTV Thành ủy, Trưởng Ban Dân vận Thành ủy, nay thôi giữ chức vụ Trưởng Ban Dân vận Thành ủy; luân chuyển, chỉ định tham gia BCH Đảng bộ, BTV Huyện ủy và giữ chức Bí thư Huyện ủy Thới Lai, nhiệm kỳ 2020-2025. Đồng chí Lê Đức Toàn, Phó Bí thư Thường trực Quận ủy, Chủ tịch HĐND quận Cái Răng, nay thôi tham gia BCH Đảng bộ, BTV Quận ủy và thôi giữ chức Phó Bí thư Thường trực Quận ủy Cái Răng, nhiệm kỳ 2020-2025, luân chuyển giữ chức Phó trưởng Ban Tổ chức Thành ủy Cần Thơ. Đồng chí Nguyễn Thanh Hoàng, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Phong Điền, nay thôi tham gia BCH Đảng bộ, BTV Huyện ủy và thôi giữ chức Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Phong Điền, nhiệm kỳ 2020-2025, để chuyển công tác và giữ chức Phó Trưởng Ban Dân vận Thành ủy Cần Thơ. *Ảnh: Tấn Vinh.*



Đồng chí Lê Quang Mạnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ trao Bức trường của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố với dòng chữ “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Phát triển” tặng Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội Văn học, Nghệ thuật TP Cần Thơ lần thứ IX, nhiệm kỳ 2022-2027. *Ảnh: Hoàng Trường Sa.*

Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND TP Cần Thơ trao Bức trường của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố với dòng chữ “Đoàn kết - Nghĩa tình - Trách nhiệm - Vì nạn nhân chất độc da cam” tặng Ban Chấp hành Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Cần Thơ, lần thứ V nhiệm kỳ 2022-2027. *Ảnh: Kim Xuân.*





Chủ tịch
Hồ Chí Minh
trò chuyện với
đại biểu dự
Đại hội Đảng
toàn quốc
lần thứ II
(tháng 02/1951).
Ảnh tư liệu.

Lời Bác dạy sống mãi với thời gian

Trong cuộc đấu tranh to lớn, lâu dài, gay go, ít nhiều đảng viên, ít nhiều nơi không tránh khỏi những khuyết điểm như: Chủ quan, hẹp hòi mạo hiểm, hủ hóa, xa quần chúng, chủ nghĩa địa phương, không giữ kỷ luật, làm việc luộm thuộm, tự kêu, tự mãn v.v.

Dù đó là những chứng bệnh thành niên, nhưng từ nay, Đảng đòi hỏi các đảng viên phải kiên quyết tẩy cho kỳ sạch những bệnh ấy. Vì nếu không trị cho khỏi hết, thì nó có thể lây ra mà trở nên rất nguy hiểm cho Đảng.

HỒ CHÍ MINH

Toàn tập, tập 5, tr.548, Nhà xuất bản CTQG Hà Nội, H.2011

**“Tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh;
tập trung các nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội thành phố”**

(Theo Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 06/12/2022
của Thành ủy Cần Thơ nhiệm vụ năm 2023)

Thư chúc mừng năm mới Xuân QUÝ MÃO NĂM 2023

Kính gửi: Đồng bào, cán bộ và chiến sĩ thành phố Cần Thơ thân mến.

Nhân dịp năm mới và mừng Xuân Quý Mão năm 2023, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ trân trọng gửi đến quý Mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, các đồng chí thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với nước cùng toàn thể đồng bào, cán bộ, chiến sĩ thành phố, bạn bè quốc tế đang sinh sống, làm việc, học tập tại Cần Thơ, bà con Cần Thơ xa quê hương lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng năm mới tốt đẹp nhất.

Năm 2022, với tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo và quyết tâm cao, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố đã nỗ lực, phấn đấu, khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức, tận dụng thời cơ, thuận lợi, thực hiện đạt và vượt 19/19 chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết nhiệm vụ năm 2022 của Thành ủy. Tăng trưởng kinh tế vượt kế hoạch đề ra; lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, ổn định; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh được tăng cường. Đặc biệt, với sự quan tâm của Trung ương, nhiều chủ trương, chính sách quan trọng và công trình trọng điểm cấp quốc gia trên địa bàn thành phố được triển khai thực hiện, tạo động lực và không gian phát triển mới cho thành phố.

Năm 2023 là năm có ý nghĩa quan trọng, đánh dấu chặng đường 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương, Thành ủy xác định chủ đề “*Tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập trung các nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội thành phố*”. Với tiềm năng, lợi thế và cơ hội thực tiễn, chúng ta tin tưởng rằng thành phố sẽ tiếp tục phát triển toàn diện, nhanh và bền vững. Trong bối cảnh đó, với tinh thần đoàn kết và cầu thị, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ kêu gọi toàn thể đồng bào, cán bộ, chiến sĩ, người Cần Thơ trên khắp mọi miền đất nước và ở nước ngoài phát huy truyền thống yêu nước, đóng góp trí tuệ, tài năng, chung sức, đồng lòng xây dựng quê hương Cần Thơ ngày càng hiện đại, văn minh.

Mừng Xuân Quý Mão năm 2023, kính chúc toàn thể đồng bào, cán bộ, chiến sĩ thành phố và kiều bào Cần Thơ hạnh phúc, an khang, thịnh vượng.

**THÀNH ỦY - HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN - ỦY BAN NHÂN DÂN -
ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

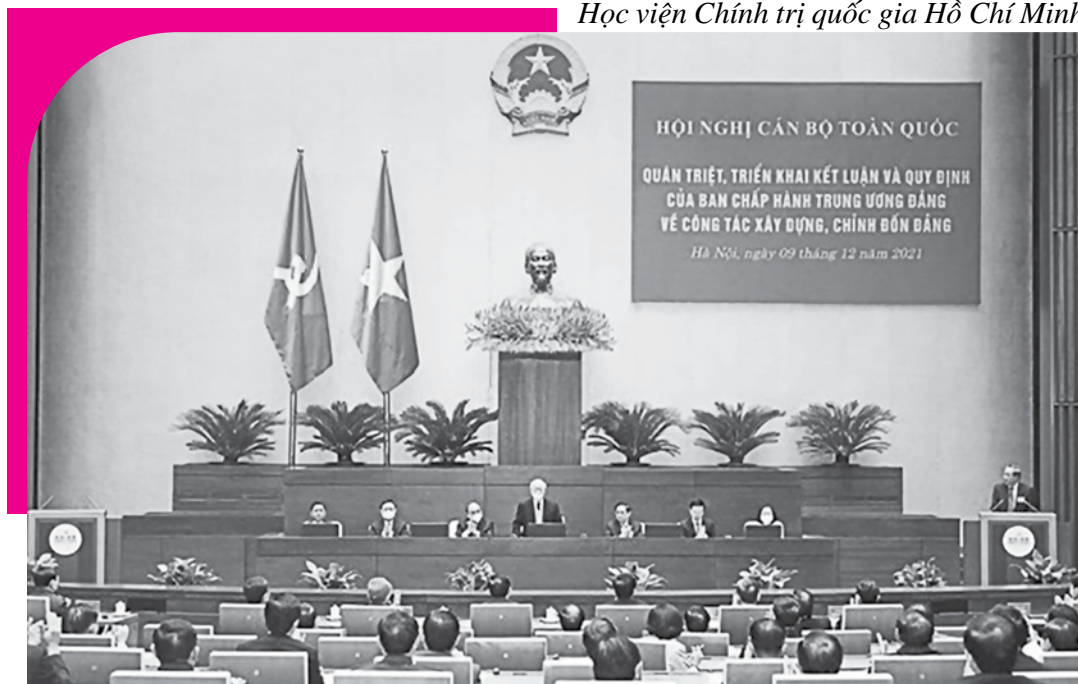


TỪ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

về nêu gương đến phát huy vai trò, trách nhiệm
nêu gương của cán bộ, đảng viên theo tinh thần
Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII

✍ PGS. TS. LÊ VĂN CƯỜNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh



Hội nghị cán bộ toàn quốc quán triệt, triển khai Kết luận và Quy định của Trung ương về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

“**Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới đã xác định rõ, một trong những nhiệm vụ, giải pháp được đề ra là: Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.**”

ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG QUYẾT ĐỊNH THẮNG LỢI CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam cho đến trước thời kỳ đổi mới, Đảng ta dùng các khái niệm: phương pháp lãnh đạo, phương pháp công tác, phong cách lãnh đạo, phong cách công tác, lề lối làm việc, quy chế công tác, quy trình làm việc..., nhưng chủ yếu áp dụng đối với cá nhân cán

bộ lãnh đạo, chưa đề cập đến các tổ chức đảng. Từ Hội nghị Trung ương 6 khóa VI (tháng 3/1989) Đảng ta chính thức dùng khái niệm “phương thức lãnh đạo của Đảng” với cách đặt vấn đề “phương thức lãnh đạo” là khái niệm ở tầm tổng quát và cao hơn các khái niệm phương pháp lãnh đạo, phương pháp công tác, phong cách lãnh đạo...

Phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là tổng thể các cách thức, hình thức,

phương pháp, quy chế, quy định, quy trình, lề lối làm việc... mà Đảng sử dụng để tác động vào đối tượng lãnh đạo nhằm thực hiện thắng lợi Cương lĩnh chính trị, đường lối, các nghị quyết và các nội dung lãnh đạo của Đảng trong từng thời kỳ cách mạng.

Có thể khái quát phương thức lãnh đạo của Đảng hiện nay gồm:

Một là, Đảng lãnh đạo bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương lớn;

Hai là, Đảng lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động Nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị;

Ba là, Đảng lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ;

Bốn là, Đảng lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên;

Năm là, Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các tổ chức của hệ thống chính trị.

Để lãnh đạo công cuộc đổi mới đi vào chiều sâu và đạt được các mục tiêu đề ra, Đảng phải xác định phương thức lãnh đạo phù hợp. Việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đã trở thành vấn đề trọng tâm, nhiệm vụ trọng yếu và cấp bách. Việc đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đã trở thành một nhân tố đặc biệt quan trọng quyết định thắng lợi công cuộc đổi mới. Quán triệt quan điểm đổi mới gắn với kiên định chính là sự vận dụng và phát triển sáng tạo học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đảng. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII (1991), Đảng ta khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động”⁽¹⁾.

NÊU GƯƠNG THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới đã xác định rõ, một trong những nhiệm vụ, giải pháp được đề ra là: Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Đảng lãnh đạo bằng tấm gương của đội ngũ đảng viên là sự lãnh đạo bền vững nhất, thuyết phục nhất

trong suốt quá trình ra đời đến nay, đặc biệt là những tấm gương hy sinh của đảng viên trong cách mạng giải phóng dân tộc. Ngày nay khi Đảng cầm quyền, tấm gương liêm khiết, tận tụy phục vụ Nhân dân của các tổ chức đảng, đảng viên, nhất là trong các cơ quan Nhà nước vẫn là yếu tố có sức thuyết phục cao nhất tạo nên uy tín của Đảng. Vì vậy, tổ chức đảng, đảng viên vừa phải gương mẫu tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, vừa phải nêu cao vai trò tiên phong trong thực hiện chủ trương, đường lối, các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Như vậy, khi tiến hành phương thức lãnh đạo của Đảng thông qua tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các tổ chức của hệ thống chính trị cần phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ đảng viên, chú trọng phong cách làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, trọng dân, gần dân, hiểu dân, vì dân, bám sát thực tiễn, cầu thị, học hỏi, nói đi đôi với làm của cán bộ, đảng viên.

Muốn nêu gương tốt phải có đạo đức tốt vì như dân gian đã nói rằng, “Chân mình thì lấm bê bê/ Lại cầm bó đuốc mà rê chân người” thì sự không thuyết phục. Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm đạo đức là phải: “Không học hỏi dân thì không lãnh đạo được dân. Có biết làm học trò dân, mới làm được thầy học dân”⁽²⁾. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải khiêm tốn, gần gũi quần chúng, không được kiêu ngạo; phải thực sự cầu thị, không được chủ quan. Phải luôn chăm lo đến đời sống của quần chúng. Phải “chí công vô tư” và có tinh thần “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”. Tức là Hồ Chí Minh quan niệm đạo đức là sự thống nhất của tư tưởng và phong cách sống, đạo làm người.

Thực tế thời gian qua cho thấy, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên có chức, có quyền, căn bệnh “nói nhiều làm ít, nói hay làm dở” vẫn tồn tại đã góp phần làm giảm lòng tin của Nhân dân, làm tích tụ trong họ những bất mãn, hoài nghi không đáng có đối với sự lãnh đạo của Đảng. Để khắc phục và đẩy lùi căn bệnh này, cần phải có những biện pháp mạnh mẽ và quyết liệt trong đó có nội dung đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng bằng hành động nêu gương theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh mà Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII đã chỉ ra.

Nêu gương thông qua giáo dục đạo đức có vai trò rất lớn trong đời sống xã hội, trong đời sống cá nhân của mỗi con người. Đạo đức là vấn đề thường xuyên được đặt ra và giải quyết nhằm bảo đảm cho các cá nhân và cộng đồng tồn tại, phát triển. Sống trong xã hội, mỗi người phải suy nghĩ về những vấn đề đạo đức để tìm ra những con đường, cách thức và phương tiện hoạt động nhằm kết hợp lợi ích của mình và cộng đồng, từ đó bảo đảm cho sự tồn tại, phát triển của chính mình và cộng đồng. Đạo đức đã trở thành mục tiêu, đồng thời cũng là động lực để phát triển xã hội.

Đạo đức là một phương thức điều chỉnh hành vi của con người, loài người đã sáng tạo ra nhiều phương thức điều chỉnh hành vi con người như: phong tục, tập quán, tôn giáo, pháp luật, đạo đức. Đối với đạo đức, sự điều chỉnh hành vi con người theo chuẩn mực và quy tắc đạo đức được thực hiện bằng dư luận xã hội và lương tâm mỗi người. Chức năng điều chỉnh hành vi của đạo đức bằng dư luận xã hội và lương tâm đã trở thành đặc trưng để phân biệt đạo đức với các hình thái ý thức khác, các hiện tượng xã hội khác.

Vai trò của đạo đức còn thể hiện ở chức năng giáo dục. Con người là sản phẩm của lịch sử, đồng thời là chủ thể của lịch sử. Hệ thống đạo đức do con người tạo ra, nhưng sau khi ra đời hệ thống đạo đức tồn tại như là cái khách quan hóa, tác động, chi phối con người. Chức năng giáo dục của đạo đức cần được hiểu một mặt là sự “giáo dục lẫn nhau trong cộng đồng”, giữa cá nhân và cộng đồng; mặt khác, là sự “tự giáo dục” ở cả cấp độ cá nhân lẫn cấp độ cộng đồng.

Với tư cách là một hình thái ý thức xã hội, đạo đức có chức năng nhận thức thông qua sự phản ánh tồn tại xã hội. Nhận thức của đạo đức là quá trình vừa hướng ngoại vừa hướng nội. Nhận thức hướng ngoại lấy chuẩn mực, giá trị, đời sống đạo đức của xã hội làm đối tượng. Đó là hệ thống giá trị thiện và ác, trách nhiệm và nghĩa vụ, hạnh phúc và ý nghĩa cuộc sống... Nhận thức hướng nội (tự nhận thức) lấy bản thân mình - chủ thể đạo đức - làm đối tượng nhận thức. Đây là quá trình tự đánh giá, tự thẩm định, tự đối chiếu những nhận thức, hành vi, đạo đức của mình với những chuẩn mực giá trị chung của cộng đồng. Từ cách nhận thức này mà chủ thể hình thành, phát triển thành các quan điểm và nguyên tắc sống:

sáng tạo hay thụ động, hy sinh hay hưởng thụ, vị tha hay vị kỷ, hướng thiện hay sa vào cái ác...

Trong tự nhận thức, vai trò của dư luận xã hội và lương tâm là rất lớn. Dư luận xã hội là sự bình phẩm, đánh giá từ phía xã hội đối với chủ thể, còn lương tâm là sự tự phê bình. Cả hai đều giúp chủ thể tái tạo lại giá trị đạo đức của mình - giá trị mà xã hội mong muốn. Tự nhận thức giúp chủ thể ý thức được trách nhiệm của mình và sẵn sàng để hoàn thành trách nhiệm đó.

Trong thời đại toàn cầu hóa hiện nay, quan niệm về đạo đức cho dù vẫn có tính khác biệt về vùng miền, tôn giáo, tín ngưỡng nhưng những giá trị chung và phổ quát thì vẫn là thang giá trị để loài người hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Từ hoạt động thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Có những người miệng thì nói: Phụng sự Tổ quốc, phụng sự Nhân dân, nhưng bị vật chất dỗ dành mà phạm vào tham ô, lãng phí, hại đến Tổ quốc, Nhân dân. Chúng ta phải giáo dục họ, đưa họ vào con đường cách mạng”⁽³⁾.

Thực tế là nhiều người nói một đằng, làm một nẻo. Nói thì cứ nói, nhưng làm thì cứ làm. Như vậy thì tất yếu không thể nêu gương tốt được. Người nói: “Nói cái gì phải cho tin - nói và làm cho nhất trí - làm thế nào cho dân tin”⁽⁴⁾. Nhưng điều cốt lõi nhất mà Người muốn nhấn mạnh là nêu gương: Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, từ đó “nói phải đi đôi với làm”.

Như vậy, quan điểm “nói đi đôi với làm” được Hồ Chí Minh hiểu trên tinh thần biện chứng. Thực tiễn cần tới lý luận soi đường, dẫn dắt, chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng để không mắc phải bệnh kinh nghiệm, còn lý luận phải dựa trên cơ sở thực tiễn, phản ánh thực tiễn và phải luôn liên hệ với thực tiễn, nếu không sẽ mắc phải bệnh giáo điều. Nghĩa là thực tiễn, lý luận cần đi cùng nhau, hỗ trợ cho nhau, bổ sung cho nhau.

Hồ Chí Minh căn dặn: “Khi học tập lý luận thì nhằm mục đích học để vận dụng chứ không phải học lý luận vì lý luận, hoặc vì tạo cho mình một cái vốn lý luận để sau này đưa ra mặc cả với Đảng”⁽⁵⁾. Bác căn dặn cho cán bộ, đảng viên: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn Nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”⁽⁶⁾.

Nhấn mạnh vai trò của phương thức lãnh đạo thông qua việc nêu gương, Bác lưu ý: “Nếu chính mình tham ô bảo người ta liêm khiết có được không? Không được. Mình trước hết phải siêng năng, trong sạch thì mới bảo người ta trong sạch, siêng năng được”⁽⁷⁾. Người dạy: “Nói miêng, ai cũng nói được. Ta cần phải thực hành. Kháng chiến, kiến quốc, ta phải cần kiệm. Nhưng tự mình phải cần và kiệm trước đã. Trước hết, mình phải làm gương, gắng làm gương trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm gương cho dân. Làm gương về cả ba mặt: Tinh thần, vật chất và văn hóa. Không có gì là khó. Khó như cách mạng mà ta đã làm được và đã thành công. Muốn làm được, ta phải: Quyết tâm, trí tâm và đồng tâm. Ta nhớ ba chữ ấy, thực hành làm gương nêu ba chữ ấy lên, tất cả các đồng chí phải thành công”⁽⁸⁾.

Hồ Chí Minh nhắc nhở rằng, có lý luận rồi thì phải kết hợp chặt chẽ với kinh nghiệm thực tế, liên hệ với thực tiễn nếu không lại mắc phải bệnh lý luận suông, bệnh giáo điều. Người khẳng định: “Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên. Lý luận cốt để áp dụng vào thực tế. Chỉ học thuộc lòng, để đem lờ thiên hạ thì lý luận ấy cũng vô ích”⁽⁹⁾.

NÊU GƯƠNG - PHƯƠNG THỨC ĐẶC BIỆT CẦN PHẢI THỰC HIỆN

Để thực hiện theo tấm gương đạo đức, cũng như tác phong làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII đã tách nội dung nêu gương thành một phương thức cần phải thực hiện. Đặc biệt, Đảng ta yêu cầu những người lãnh đạo cao cấp phải nêu tấm gương về đạo đức, lối sống lành mạnh, phải là những chiến sĩ đi đầu trong việc đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, xa hoa, lãng phí, không chỉ trong xã hội mà cả trong khu phố, gia đình riêng, đặc biệt là vấn đề “nói đi đôi với làm”.

Thực hiện phương thức nêu gương, “Nói đi đôi với làm” theo tinh thần của Hồ Chí Minh cũng như Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII đề ra đòi hỏi đội ngũ đảng viên của Đảng phải: *Một là*, “Nói” phải đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không được thêm bớt, nói sai sự thật; *Hai là*, không được “nói một đằng, làm một nẻo”; *Ba là*, tránh nói, tránh hứa mà không làm. (Làm ở đây chính là

nêu gương bằng hành động, bằng hoạt động thực tiễn, là tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước). Vậy, nêu gương theo quan điểm “nói đi đôi với làm” của Người không chỉ là nguyên tắc đạo đức, lẽ sống, phương châm hoạt động, mà còn là biểu hiện sinh động cụ thể của việc quán triệt sâu sắc nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn. Với Người, hành động của Người từ việc nhỏ tới việc lớn, từ việc riêng tới việc chung, bao giờ cũng “miêng nói, tay làm, tai lắng nghe”.

Trong giáo dục cán bộ đảng viên, Người nói: Nếu cán bộ đảng viên tư tưởng và hành động không nhất trí, thì khác nào “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”. Trong quân ngũ, Người dạy “quân lệnh như sơn”. Trong gia đình, lời nói việc làm mẫu mực của người cha mẹ đối với con cái. Trong nhà trường là tấm gương sáng của thầy cô đối với học sinh. Trong tổ chức tập thể là tấm gương của người đứng đầu. Trong xã hội đó là tấm gương của những người này đối với người khác. Trong bằng hữu là tấm gương đối với bạn. Trong cơ quan, là tấm gương với đồng nghiệp. Tấm gương ở đây là nói đi cùng với hành động để chứng minh là mình làm. Hồ Chí Minh luôn phê phán những cán bộ chỉ biết nói, mà không biết làm dù chỉ là một việc nhỏ. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên đã nói thì phải làm, “Nói ít, bắt đầu bằng hành động”, “tốt nhất là miêng nói, tay làm, làm gương cho người khác bắt chước”.

Thực trạng đáng buồn hiện nay là một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái, biến chất một cách trầm trọng cả về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống... lời nói không đi đôi việc làm, ngày một phát triển. Tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn còn là một mối lo lớn của Đảng và Nhà nước. Tình thương giữa con người đối với con người dần phai nhạt, trở thành thù địch, đối thủ...

Trong xã hội, Nhân dân mất đi niềm tin vào đội ngũ cán bộ với suy nghĩ “hành là chính” chứ không phải cán bộ, đảng viên là người đầy tớ của Nhân dân, hết lòng phụng sự Nhân dân. Kỷ cương, kỷ luật, nội quy, quy chế bị phá vỡ, luân thường đạo lý đảo lộn, nhiều người lấy đồng tiền làm thước đo cho mọi quan hệ xã hội. Đó cũng là hệ lụy của mặt trái cơ chế kinh tế thị trường, sự mai một về văn hóa truyền thống; đó là hòa nhập, nhưng lại có xu hướng bị hòa tan, sự ô hợp của các nền văn hóa lai căng dưới danh nghĩa hội nhập.

Để cán bộ, đảng viên luôn thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, thực hành nêu gương, nói đi đôi với làm, khắc phục bệnh kinh nghiệm, thì trước hết họ cần phải khắc phục bệnh kém về lý luận, bệnh coi khinh lý luận. Lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động. Hơn bao giờ hết, đội ngũ cán bộ, đảng viên không những cần phải thấm nhuần về nhận thức mà còn phải dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nêu gương tốt để “lấy cái đẹp, dẹp cái xấu” nhằm lãnh đạo Nhân dân, phục vụ Nhân dân.

Để đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng cũng như Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII về phương thức lãnh đạo thông qua hành động “nêu gương” vào thực tế, cần thực hiện tốt những giải pháp sau:

Một là, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức đảng và đảng viên về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc thực hành nêu gương, nói đi đôi với làm. Có kế hoạch học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận bắt buộc hằng năm đối với cán bộ, đảng viên gắn với việc cung cấp thông tin, cập nhật kiến thức mới phù hợp từng đối tượng, từng cấp, từng ngành, từng địa phương.

Hai là, thực hành nêu gương, nói đi đôi với làm còn thể hiện ở việc tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhất là những mô hình mới, kinh nghiệm hay; khuyến khích phát triển tư duy lý luận phù hợp với đường lối đổi mới của Đảng. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy và học lý luận chính trị gắn với ứng dụng thực tế, tăng cường kiểm tra, giám sát và quản lý chặt chẽ chất lượng dạy và học.

Ba là, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Xây dựng quy chế tự phê bình và phê bình, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm và bảo vệ người thẳng thắn, dám đấu tranh; cấp trên gọi ý kiểm điểm và trực tiếp dự, chỉ đạo ở những nơi có vấn đề phức tạp, nơi có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Bốn là, xây dựng lý luận sắc bén để đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội và bất mãn

chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Năm là, thực hành nêu gương, nói đi đôi với làm còn thể hiện ở việc hoàn thiện Quy chế về kỷ luật phát ngôn đối với cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm những cá nhân, nhóm người cấu kết với nhau, lợi dụng vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, tôn giáo, dân tộc để tuyên truyền, xuyên tạc và có hành vi nói, viết, lưu trữ, phát tán tài liệu sai trái. Tổ chức diễn đàn trao đổi, đối thoại những vấn đề còn có nhận thức, quan điểm khác nhau liên quan đến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

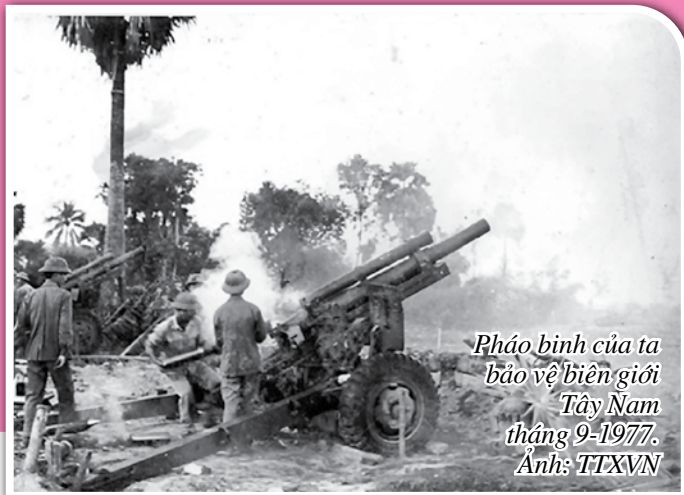
Sáu là, hoàn thiện quy định về tổ chức, bộ máy và công tác bảo vệ chính trị nội bộ; bảo đảm sự trong sạch về chính trị trong nội bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo cấp chiến lược. Chú trọng nắm tình hình và giải quyết tốt vấn đề chính trị hiện nay; chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các đối tượng chống đối, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị.

Bảy là, thực hành nêu gương, nói đi đôi với làm đối với cán bộ, đảng viên thông qua công tác kiểm tra, giám sát; phát huy tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình. Kiên quyết thực hiện đúng phương châm “Nói đi đôi với làm”, đã nói phải làm, đã làm phải chịu. Đó là tinh thần tự phê bình và phê bình chân chính và thiết thực. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sớm phát hiện những biểu hiện sai lệch trong cách nói, cách làm trong công việc. Tăng cường tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết.

Xây dựng quy định xử lý những tập thể, cá nhân suy thoái nghiêm trọng về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có lời nói và việc làm biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nghiêm trọng ●

Theo <https://tuyengiao.vn>

- (1) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 2007, t.51, tr. 253-254.
- (2) (6) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 2011, t.6, tr. 432, 16.
- (3) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr. 361.
- (4) (9) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr. 260, 275.
- (5) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.11, tr. 95.
- (7) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.8, tr. 98.
- (8) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.4, tr. 171.



*Pháo binh của ta
bảo vệ biên giới
Tây Nam
tháng 9-1977.
Ảnh: TTXVN*

KỶ NIỆM 44 NĂM
NGÀY CHIẾN THẮNG CHIẾN TRANH,
BẢO VỆ BIÊN GIỚI TÂY NAM CỦA TỔ QUỐC
(07/01/1979 - 07/01/2023)

Ý nghĩa lịch sử của Chiến thắng

✍ B.B.T (t/h)

Đối với Việt Nam

Thắng lợi trong cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc có ý nghĩa rất to lớn đối với Việt Nam: Một lần nữa khẳng định Nhân dân Việt Nam với ý chí độc lập, tự chủ và tinh thần đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế trong sáng, sẵn sàng đập tan bất kỳ âm mưu và hành động chống phá nào của các thế lực phản động, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; đồng thời, thể hiện tinh thần quốc tế cao cả, mối quan hệ truyền thống gắn bó thủy chung, lâu đời, sự giúp đỡ trong sáng, chí nghĩa, chí tình của Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân Việt Nam đối với Nhân dân Campuchia.

Đối với Campuchia

Chiến thắng ngày 07/01/1979 có ý nghĩa lịch sử đặc biệt to lớn đối với vận mệnh đất nước Campuchia: Đã xóa bỏ hoàn toàn chế độ diệt chủng của tập đoàn Pôn Pốt, thành lập chế độ Cộng hòa nhân dân Campuchia; cứu nhân dân Campuchia ra khỏi thảm họa diệt chủng, giành lại quyền được sống, quyền làm người và bước vào kỷ nguyên độc lập, tự do thật sự, hồi sinh đất

nước và dân tộc, xây dựng cuộc sống hòa bình, tươi đẹp.

Đối với quốc tế

- Thắng lợi vĩ đại ngày 07/01/1979 là thắng lợi chung của Nhân dân hai nước Việt Nam - Campuchia, thể hiện sức mạnh của tinh thần đoàn kết quốc tế, sự thủy chung, trọn nghĩa vẹn tình giữa hai dân tộc Việt Nam - Campuchia. Với thắng lợi ngày 07/01/1979, quan hệ hai nước Việt Nam - Campuchia chuyển sang thời kỳ mới - thời kỳ khôi phục, vun đắp tình đoàn kết, hữu nghị truyền thống và hợp tác toàn diện giữa hai nước dựa trên nguyên tắc hòa bình, tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, tôn trọng lợi ích chính đáng của nhau vì sự phát triển và phồn vinh của mỗi nước.

- Chiến thắng chế độ diệt chủng Pôn Pốt đã góp phần giữ vững hoà bình, ổn định ở khu vực Đông Nam Á và trên thế giới; đấu tranh vạch trần bản chất của chế độ phân biệt chủng tộc, sắc tộc, chế độ độc tài và cảnh báo cho nhân loại cảnh giác trước nguy cơ của chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi và chủ nghĩa phát xít mới •

(Nguồn tài liệu tuyên truyền BTG TW)

Kỷ niệm 77 năm Ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên
Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (06/01/1946 - 06/01/2023)

Ý nghĩa của cuộc Tổng tuyển cử

✍ B.B.T (t/h)



Chủ tịch Hồ Chí Minh đến bầu cử nhà số 10, phố Hàng Vôi, Hà Nội.
Ảnh tư liệu.

Cuộc Tổng tuyển cử ngày 06/01/1946 là một sự kiện lịch sử trọng đại. Nó mở ra một quá trình xây dựng chế độ dân chủ mới - dân chủ xã hội chủ nghĩa. Sự thành công của cuộc Tổng tuyển cử mang tính quyết định đối với sự nghiệp cách mạng đấu tranh đòi độc lập dân tộc, dân chủ, công bằng và tiến bộ xã hội của Nhân dân ta.



Kỳ họp thứ nhất,
Quốc hội khóa I -
Quốc hội đầu tiên của
nước Việt Nam Dân chủ
Cộng hòa sau Tổng tuyển
cử ngày 06/01/1946, tại
Nhà hát lớn Hà Nội.
Ảnh tư liệu.



*Cử tri ngoại thành Hà Nội bỏ phiếu bầu tại Đại biểu Quốc hội khóa I ngày 06/01/1946.
Ảnh tư liệu.*

Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử đánh dấu bước trưởng thành của Nhà nước cách mạng Việt Nam, mở ra một thời kỳ mới của đất nước ta có một Quốc hội, một Chính phủ thống nhất, một bản Hiến pháp tiến bộ và một hệ thống chính quyền hoàn toàn đầy đủ danh nghĩa về mặt pháp lý để đại diện cho Nhân dân Việt Nam về đối nội và đối ngoại. Cuộc bầu cử là căn cứ để khẳng định Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có tính chất hợp pháp, dân chủ - nhà nước của dân, do dân và vì dân, được quốc dân giao phó trọng trách điều hành đất nước, tổ chức toàn dân kháng chiến, kiến quốc, giải quyết mọi quan hệ của Việt Nam trên trường quốc tế.

Trong bối cảnh cách mạng Việt Nam có nhiều khó khăn chồng chất, Nhân dân ta vừa thoát khỏi ách nô lệ nhưng Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn quyết định tổ chức Tổng tuyển cử và cuộc Tổng tuyển cử thành công là một quyết định sáng suốt, kịp thời, nhạy bén chính trị và khoa học, thực tiễn sâu sắc. Thắng lợi đó là khẳng định đường lối, chủ trương của Đảng ta đúng đắn, sáng tạo, thể hiện khát vọng được độc lập, tự do của Nhân dân Việt Nam. Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử

đã khẳng định niềm tin tuyệt đối của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh vào tinh thần yêu nước của Nhân dân ta. Đồng thời, đó cũng là sự biểu thị khát vọng dân chủ của Nhân dân và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát biểu tại kỳ họp thứ nhất của Quốc hội đầu tiên, là: "...kết quả của sự hy sinh, tranh đấu của tổ tiên ta, nó là kết quả của sự đoàn kết anh dũng phấn đấu của toàn thể đồng bào Việt Nam ta, sự đoàn kết của toàn thể đồng bào không kể già, trẻ, lớn, bé, gồm tất cả các tôn giáo, tất cả các dân tộc trên bờ cõi Việt Nam đoàn kết chặt chẽ thành một khối hy sinh không sợ nguy hiểm tranh lấy nền độc lập cho Tổ quốc" •

(Nguồn tài liệu tuyên truyền Ban Tuyên giáo Trung ương)

Kỷ niệm 50 năm Ngày ký Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (27/01/1973 - 27/01/2023)

KẾT QUẢ, Ý NGHĨA CỦA HIỆP ĐỊNH PARIS VÀ NHỮNG BÀI HỌC QUÝ GIÁ



Bộ trưởng
Nguyễn Thị Bình
ký Hiệp định
chấm dứt chiến tranh,
lập lại hòa bình
ở Việt Nam
(Trung tâm
Hội nghị
quốc tế Paris
ngày 27/01/1973).
Ảnh tư liệu.



Đồng chí Lê Quang Mạnh,
Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ
và các đại biểu xem trưng bày chuyên đề
“Hiệp định Paris về Việt Nam - Cánh cửa đến hòa bình”
tại Bảo tàng Cần Thơ. Ảnh: Tấn Vĩnh.



Các sinh viên xem hiện vật, tài liệu
thời chiến tại trưng bày chuyên đề
“Hiệp định Paris về Việt Nam -
Cánh cửa đến hòa bình”. Ảnh: Tấn Vĩnh.

1. Kết quả của Hiệp định Paris

Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam có 9 chương 23 điều, gồm 4 loại điều khoản chính:

- Các điều khoản chính trị ghi các cam kết của Hoa Kỳ: tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản, tôn trọng quyền tự quyết của Nhân dân miền Nam

Việt Nam; Hoa Kỳ không tiếp tục dính líu quân sự, không can thiệp công việc nội bộ của miền Nam Việt Nam.

- Các điều khoản về quân sự: ngừng bắn, Hoa Kỳ rút hết quân trong 60 ngày; chấm dứt bắn phá miền Bắc; nhận tháo gỡ mìn do Hoa Kỳ đã rải ở miền Bắc.

- Các điều khoản về nội bộ miền Nam: nguyên tắc hòa hợp dân tộc, bảo đảm tự do dân chủ, tổ chức tổng tuyển cử tự do, thành lập Hội đồng quốc gia hòa giải, hòa hợp dân tộc gồm ba thành phần để tổ chức tổng tuyển cử.

- Các điều khoản về thống nhất Việt Nam, về Lào và Campuchia, về cơ cấu thi hành Hiệp định Ủy ban liên hợp và Ủy ban quốc tế; về Hội nghị quốc tế xác nhận Hiệp định và điều khoản về việc Hoa Kỳ đóng góp hàn gắn vết thương chiến tranh ở Việt Nam dân chủ cộng hòa.

2. Ý nghĩa thắng lợi của Hiệp định Paris

2.1 Đối với Việt Nam

- Hiệp định Paris là thắng lợi tổng hợp của cuộc đấu tranh trên các mặt trận quân sự, chính trị và ngoại giao; là đỉnh cao thắng lợi của mặt trận ngoại giao nước ta thời kỳ chống Mỹ cứu nước, là mốc son trong trang sử vàng của nền ngoại giao cách mạng Việt Nam; đánh dấu bước trưởng thành tốt bậc của nền ngoại giao cách mạng thời đại Hồ Chí Minh.

- Hiệp định Paris là bước ngoặt lịch sử, khẳng định bản lĩnh, trí tuệ và sự lãnh đạo đúng đắn sáng suốt của Đảng, phát huy cao độ thắng lợi trên các mặt trận ngoại giao, chính trị, quân sự, kết hợp thành công sức mạnh của dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo ra thế và lực mới cho cuộc chiến đấu của dân tộc ta, tạo thế xoay chuyển có lợi cho cách mạng, đi đến Đại thắng mùa xuân 1975.

- Hiệp định Paris là văn bản pháp lý quốc tế đầu tiên, toàn diện nhất, đầy đủ nhất ghi nhận các quyền cơ bản của Nhân dân Việt Nam; là sự công nhận chính thức của quốc tế đối với nền độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.

2.1. Đối với thế giới

- Thắng lợi của Hiệp định Paris và việc Mỹ rút khỏi Việt Nam đã góp phần to lớn vào sự nghiệp giải phóng của Nhân dân Lào và Campuchia; góp phần mở ra một giai đoạn mới ở khu vực Đông Nam Á - giai đoạn hòa bình, ổn định, khép lại quá khứ, hướng đến xây dựng cộng đồng ASEAN.

- Hiệp định Paris là sự minh chứng hùng hồn cho chân lý “đại nghĩa thắng hung tàn, chí nhân thay cường bạo”, củng cố niềm tin của Nhân dân yêu chuộng hòa bình và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới vào sự nghiệp đấu tranh chính nghĩa của mình. Hiệp định Paris đã đi vào lịch sử của cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì độc lập, tự do; vì hòa bình, công lý.

3. Những bài học quý giá

Hội nghị Paris và Hiệp định Paris để lại cho chúng ta nhiều bài học sâu sắc, có ý nghĩa to lớn trong tình hình hiện nay.

Trước hết, là bài học về sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng ta mở ra mặt trận ngoại giao, phát huy thế mạnh của ngoại giao, phối hợp với các mặt trận chính trị, quân sự; lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất các mặt trận, “vừa đánh, vừa đàm”, tạo ra sức mạnh tổng hợp, giành toàn thắng.

Thứ hai, là bài học về kiên định đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, vì lợi ích quốc gia dân tộc; vận dụng đúng đắn phương châm ngoại giao Hồ Chí Minh “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, tạo thời cơ, kéo địch vào đàm phán, chủ động tấn công ngoại giao và kết thúc đàm phán khi điều kiện chín muồi; xử lý hài hòa quan hệ với các nước lớn, đồng thời tranh thủ được sự ủng hộ quốc tế rộng rãi đối với cuộc kháng chiến của Nhân dân ta để làm nên thắng lợi của Hội nghị Paris.

Thứ ba, là bài học về tầm quan trọng của thực lực. Bác Hồ dạy: “Thực lực là cái chiêng, ngoại giao là cái tiếng. Cái chiêng có to, tiếng mới lớn”. Thắng lợi của Hội nghị Paris bắt nguồn từ những thắng lợi trên chiến trường, từ sự lớn mạnh không ngừng về thế và lực của ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đó là sức mạnh của chính nghĩa, sức mạnh của khối đại

đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và sự ủng hộ, giúp đỡ quốc tế; sức mạnh từ sự kết hợp tài tình giữa các mặt trận chính trị, quân sự, ngoại giao; giữa đánh và đàm, giữa chiến trường và bàn đàm phán.

Thứ tư, là bài học về đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế. Để vượt qua những thách thức lớn, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại là phương cách cực kỳ quan trọng, bảo đảm thắng lợi. Cuộc chiến đấu vì độc lập dân tộc, thống nhất đất nước của Nhân dân ta thắng lợi vì đã phát huy được sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, sự ủng hộ và giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, của Nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, thực hiện đúng lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”.

Thứ năm, là bài học về xây dựng lực lượng. Từ Hội nghị Geneva năm 1954 đến Hội nghị Paris, đội ngũ cán bộ ngoại giao đã trưởng thành vượt bậc, được chuẩn bị và trang bị kỹ cả về kiến thức đối ngoại và nghệ thuật đàm phán. Cùng với sự chỉ đạo sát sao, Đảng và Nhà nước ta đã chọn lựa, tin tưởng giao trách nhiệm cho những cán bộ đối ngoại bản lĩnh nhất, xuất sắc nhất tham gia hai đoàn đàm phán, góp phần rất quan trọng làm nên thắng lợi của Hội nghị Paris.

(Toàn bộ Đề cương tuyên truyền Kỷ niệm 50 năm Ngày ký Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (27/01/1973 - 27/01/2023) kính mời các đơn vị xem trên mục “Tài liệu tuyên truyền” Trang điện tử Tuyên giáo Cần Thơ theo địa chỉ <https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>) •

(Nguồn tài liệu tuyên truyền
Ban Tuyên giáo Trung ương)



Tết
quê
hương.
Ảnh: ĐT

Chiều xuân

NGUYỄN TRẦN HOÀNG VIỆN

Hạt nắng phương Nam khẽ khàng nóc phố
gion lồi me xanh
chùm cát đằng se sắt
chạm vào miền nhớ lênh đênh

Phím đàn ngân cung mùa cũ
giai điệu chành chao
cánh cúc vàng bông bênh thảng Chạp
chợt lạ
chợt quen

Cơn giao mùa chùng chình thềm nắng
hoa sữa cuộn hương
nụ hoàng mai hàm tiếu bên tờ lịch cuối
thì thầm
tha thướt chiều xuân •

Kỷ niệm 82 năm

Ngày Bác Hồ về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng

(28/01/1941 - 28/01/2023)



✍ PHÒNG LLCT & LSD

*Bàn đá nơi Bác Hồ thường ngồi làm việc thời kỳ 1941 - 1945 tại Pác Bó (thuộc xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng).
Ảnh: Tấn Vĩnh.*



*Giường Bác Hồ nghỉ và làm việc trong hang Cốc Bó.
Ảnh Tấn Vĩnh.*

Bác Hồ vị lãnh tụ thiên tài kính yêu của cả dân tộc, anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam, người chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Người là biểu tượng cao đẹp nhất của chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng Cách mạng Việt Nam. Sinh ra trong gia đình nhà nho yêu nước, tại xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Sống trong bối cảnh nước mất, nhà tan và sớm thấu hiểu nỗi thống khổ của Nhân dân. Chính vì vậy, người thanh niên Nguyễn Tất Thành quyết phải tìm ra con đường cứu nước mới nhằm đánh đuổi thực dân Pháp để cứu nước, cứu dân. Ngày 05/6/1911, Bác rời Bến cảng Nhà Rồng bắt đầu hành trình tìm đường cứu nước. Sau gần 10 năm bôn ba, Bác đã đến được với Chủ nghĩa Mác - Lênin, khẳng định đi theo con đường cách mạng vô sản để giải phóng dân tộc, mang lại hạnh phúc cho Nhân dân.

Trong quá trình hoạt động ở nước ngoài, đồng chí Nguyễn Ái Quốc luôn theo dõi tình hình trong nước để tìm thời điểm thích hợp trở về Tổ quốc trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Ngày 28/01/1941, đồng chí Nguyễn Ái Quốc trở về nước qua cột mốc 108 trên biên giới Việt - Trung, thuộc xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng¹ và chọn nơi làm việc tại làng Pác Bó để trực tiếp lãnh đạo Cách mạng Việt Nam.

Sau 3 tháng nắm tình hình và chuẩn bị về mọi mặt, lấy danh nghĩa đại diện Quốc tế Cộng sản, đồng chí Nguyễn Ái Quốc triệu tập và chủ trì Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Hội nghị làm việc từ ngày 10 đến 19/5/1941 tại Khuổi Nặm (Pác Bó) với sự tham dự của các đồng chí Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Phùng Chí Kiên... cùng một số đại biểu của Xứ ủy Bắc Kỳ, Trung Kỳ và đại biểu hoạt động ở ngoài nước.

Hội nghị đã phân tích sâu sắc tình hình thế giới, vạch rõ triển vọng của phong trào thế giới và khẳng định: “*Nếu cuộc đế quốc chiến tranh lần trước đã để ra Liên Xô, một nước xã hội chủ nghĩa, thì cuộc đế quốc chiến tranh lần này sẽ để ra nhiều nước xã hội chủ nghĩa, sẽ do đó mà cách mạng nhiều nước thành công*”².

Hội nghị nhất trí cần giương cao hơn nữa ngọn cờ giải phóng dân tộc và nhận định kẻ thù chính của Nhân dân Đông Dương là phát xít

Nhật - Pháp và các lực lượng phản cách mạng tay sai của chúng. Đường lối cách mạng trong giai đoạn này là “*đánh đuổi Pháp - Nhật, làm cho xứ Đông Dương độc lập*”³.

Hội nghị đưa ra những quyết sách quan trọng, trước hết là chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng, tập trung giải quyết một cách đúng đắn, khoa học nhất mối quan hệ giữa dân tộc và giai cấp. Nghị quyết của Hội nghị nêu rõ: “*Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được*”⁴.

Hội nghị chỉ rõ sách lược của Đảng là phải vận dụng một phương pháp hiệu triệu hết sức thống thiết, làm sao đánh thức được tinh thần dân tộc xưa nay trong Nhân dân (hơn hết là dân tộc Việt Nam). Với tinh thần đó, Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh). Các tổ chức quần chúng yêu nước trong Mặt trận đều thống nhất lấy tên là Hội Cứu quốc, cụ thể như: Công nhân Cứu quốc hội, Nông dân Cứu quốc hội, Phụ nữ Cứu quốc hội, Hội Thanh niên Cứu quốc hội, Phụ lão Cứu quốc hội, Quân dân Cứu quốc hội,... Đối với Lào và Campuchia, Hội nghị chủ trương thành lập mặt trận ở mỗi nước, tiến tới thành lập một mặt trận chung Đông Dương. Đồng thời, nhằm triệt để phát huy yếu tố dân tộc, phân hóa hàng ngũ giai cấp địa chủ, Hội nghị tiếp tục thực hiện chủ trương tạm gác khẩu hiệu “*đánh đổ địa chủ, chia ruộng đất cho dân cày*” thay bằng khẩu hiệu “*tịch thu ruộng đất của bọn đế quốc và Việt gian chia cho dân cày nghèo, chia lại ruộng công, giảm tô, giảm tức*”.

Hội nghị xác định phương pháp cách mạng là: “*Cuộc cách mạng Đông Dương phải kết liễu bằng một cuộc khởi nghĩa vũ trang*”⁵, xem đây là nhiệm vụ trung tâm của Đảng và Nhân dân trong giai đoạn hiện tại. Hội nghị quyết định phải xúc tiến công tác chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang, khi thời cơ đến với lực lượng sẵn có, ta có thể lãnh đạo một cuộc khởi nghĩa từng phần trong từng địa phương, cũng có thể giành thắng lợi và mở đường cho một cuộc tổng khởi nghĩa to lớn.

Song song đó, Hội nghị cũng nhận định về tình trạng thiếu cán bộ chỉ đạo, cán bộ chuyên môn, cán bộ xuất thân từ thành phần vô sản trong Đảng rất ít... Vì vậy, việc đào tạo cán bộ đã trở thành nhiệm vụ cấp bách, không chậm trễ, làm cho Đảng đủ năng lực lãnh đạo công cuộc chuẩn bị và tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Đồng thời, để kiện toàn cơ quan lãnh đạo của Đảng, Hội nghị đã bầu Ban Chấp hành Trung ương Đảng chính thức gồm các đồng chí Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Hạ Bá Cang, Phùng Chí Kiên... bầu Ban Thường vụ Trung ương Đảng gồm các đồng chí Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Hạ Bá Cang. Đồng chí Trường Chinh được bầu làm Tổng Bí thư.

Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 5/1941) dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã thể hiện sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin trong việc giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa dân tộc và giai cấp, dân tộc và dân chủ vào điều kiện cụ thể của xã hội Việt Nam. Như vậy, Nghị quyết của Hội nghị đã hoàn chỉnh thêm một bước sự chuyển hướng chiến lược và sách lược của Cách mạng Việt Nam được vạch ra từ Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 11/1939). Sự chuyển hướng được vạch trong hai cuộc Hội nghị Trung ương này thực chất là sự trở về với quan điểm của *Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt* do Chủ tịch Hồ Chí Minh vạch ra trên một cơ sở sâu sắc hơn.

Bên cạnh đó, với mục đích đẩy mạnh việc tuyên truyền, cổ động thực hiện Nghị quyết của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 5/1941); nhanh chóng tổ chức Nhân dân vào các hội cứu quốc của Mặt trận Việt Minh; tích cực xây dựng và phát triển căn cứ địa cách mạng, đồng chí Nguyễn Ái Quốc quyết định xuất bản Báo Việt Nam độc lập (gọi tắt Việt Lập). Báo Việt Nam độc lập lúc đầu là cơ quan tuyên truyền của Tỉnh bộ Việt Minh tỉnh Cao Bằng, sau đó là của ba tỉnh Cao Bằng - Bắc Kạn - Lạng Sơn. Số đầu tiên ra ngày 01/8/1941, được đánh số 101 với ý nghĩa kể tục sự nghiệp của các tờ báo cách mạng xuất bản từ trước. Mỗi tháng báo ra 3 kỳ, in thạch khoảng 400 bản. Thời gian đầu, đồng chí Nguyễn Ái Quốc vừa chỉ đạo trực tiếp vừa tham gia viết bài, duyệt bài, có khi làm cả việc lấy tin và in báo. Nhiều số báo còn có tranh minh họa do đồng chí Nguyễn Ái Quốc tự vẽ. Người cũng thường xuyên

nhắc nhở và trực tiếp phân công cán bộ viết bài cho báo với những yêu cầu cụ thể.

Tháng 8/1942, khi đồng chí Nguyễn Ái Quốc lên đường đi Trung Quốc, tờ báo được giao lại cho đồng chí Phạm Văn Đồng phụ trách tới tháng 5/1945. Báo Việt Nam độc lập in với số lượng vài trăm bản, phát hành trong phạm vi vài ba tỉnh nhưng được quần chúng yêu mến, quý trọng, nhiều bài văn vẫn được quần chúng ghép lại, truyền tay nhau học thuộc lòng, vì nó thiết thực phục vụ cuộc sống và cuộc đấu tranh của Nhân dân. Báo Việt Nam độc lập là một hình mẫu của báo chí cách mạng dưới sự chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Ái Quốc. Cùng với báo Cờ giải phóng, báo Cứu quốc và nhiều tờ báo khác của Đảng đã góp phần đáng kể vào việc động viên và tổ chức quần chúng Nhân dân tham gia cách mạng, phát động toàn dân tiến tới tổng khởi nghĩa.

Như vậy, kể từ mùa xuân năm 1941, sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài, Bác Hồ đã trở về Tổ quốc trực tiếp lãnh đạo Cách mạng Việt Nam; chủ trì Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 5/1941) đã cho thấy tầm nhìn chiến lược của vị lãnh tụ thiên tài, tạo ra bước ngoặt lớn cho Cách mạng Việt Nam trong thế kỷ XX. Đây là một sự kiện lịch sử quan trọng, kết thúc chặng đường dài bốn ba tìm đường cứu nước; đồng thời, mở ra thời kỳ phát triển mới cho Cách mạng Việt Nam, thời kỳ chuẩn bị về mọi mặt tiến tới Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ●

¹ Cột mốc 108 được dựng theo Hiệp ước Pháp - Thanh cuối thế kỷ XIX. Theo Hiệp định biên giới Việt - Trung năm 1999, tại sát vị trí cột mốc số 108 trước đây là cột mốc 675, được xây dựng năm 2001.

² Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh Tiểu sử, Nxb Lý luận Chính trị, tr.274.

^{3,4} Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh Tiểu sử, Nxb Lý luận Chính trị, tr.275.

⁵ Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh Tiểu sử, Nxb Lý luận Chính trị, tr.277.

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 3 (1930 - 1945), Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội - 1995.
2. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh Tiểu Sử, Nhà xuất bản Lý luận Chính trị, Hà Nội - 2006.
3. Viện Lịch sử Đảng, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tập I (1930 - 1945), Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự Thật, xuất bản 2018.

CHỈ THỊ

về việc tổ chức Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023

✍ B.B.T (t/h)

Ngày 27/12/2022, Thành ủy Cần Thơ ban hành Chỉ thị số 20-CT/TU
về việc tổ chức Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.

Chỉ thị nêu rõ: Để tổ chức tốt các điều kiện đón mừng năm mới và Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, tạo khí thế phấn khởi, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đã đề ra, Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định của Đảng, Nhà nước về tổ chức Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, trọng tâm là Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 18/11/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về việc tổ chức Tết Quý Mão năm 2023”, Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ “Về tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm”, đảm bảo tổ chức tốt các điều kiện cho Nhân dân đón mừng năm mới và Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 với tinh thần vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm.

2. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Phát huy truyền thống đại đoàn kết, tinh thần “tương thân, tương ái” của dân tộc. Quan tâm chăm lo cho các gia đình chính sách, người có công với nước, các đối tượng yếu thế trong xã hội, hộ nghèo, cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người lao động làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, nhất là người bị mất việc làm, đảm bảo mọi người, mọi nhà đều có điều kiện vui xuân, đón Tết.

Tổ chức tốt việc thăm hỏi, chúc Tết các đồng chí thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với nước, cán bộ lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam Anh hùng, cán bộ hưu trí, nhân sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ, chức sắc tôn giáo tiêu biểu, các

đơn vị lực lượng vũ trang và các lực lượng thường trực làm nhiệm vụ trong những ngày Tết.

3. Tăng cường công tác quản lý các hoạt động lễ hội theo quy định, đảm bảo các hoạt động lễ hội, vui xuân, kỷ niệm ngày truyền thống, hội nghị tổng kết năm, gặp mặt đầu năm, Tết trồng cây... thiết thực, an toàn, tiết kiệm, phù hợp với nếp sống văn minh, truyền thống văn hóa của dân tộc và phong tục tập quán tốt đẹp của địa phương gắn với việc thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch COVID-19.

Việc bắn pháo hoa chào năm mới 2023 và Tết Nguyên đán Quý Mão phù hợp với điều kiện, khả năng của từng địa phương, đảm bảo an toàn, tiết kiệm, không sử dụng ngân sách Nhà nước và đảm bảo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng pháo.

4. Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên”, Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về những điều đảng viên không được làm”. Không tổ chức thăm, chúc Tết cấp trên và lãnh đạo các cấp. Nghiêm cấm biếu, tặng quà Tết cho lãnh đạo các cấp dưới mọi hình thức; cán bộ, công chức không đi lễ chùa, lễ hội trong giờ hành chính nếu không được phân công; không tham gia các hoạt động mê tín dị đoan; không sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định vào các hoạt động lễ hội, vui chơi trong dịp Tết. Cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng phải tiên phong, gương mẫu, thật sự nêu gương.

5. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ngành chức năng, các cấp chính quyền theo chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

5.1. Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ, quản lý chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm, nhất là trong thời gian trước, trong và sau dịp Tết; đảm bảo vệ sinh môi trường; tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch COVID-19... Tổ chức tốt công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe và phục vụ Nhân dân; chỉ đạo các bệnh viện trên địa bàn trực, sẵn sàng xử lý tốt mọi tình huống xảy ra, đặc biệt kịp thời xử lý các trường hợp cấp cứu, tai nạn giao thông, ngộ độc thực phẩm...

5.2. Tập trung dự báo và quản lý thị trường, ổn định giá cả, bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hóa, dịch vụ, bảo đảm nguồn cung xăng dầu, các mặt hàng thiết yếu, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân trước, trong và sau Tết. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm, đúng quy định pháp luật mọi hành vi gian lận thương mại, vận chuyển, tàng trữ hàng cấm, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, đầu cơ, tích trữ, đẩy giá hàng hóa tăng cao bất thường để thu lợi bất chính...

5.3. Chủ động có kế hoạch đảm bảo đủ phương tiện vận chuyển hàng hóa và phục vụ Nhân dân đi lại thuận tiện, an toàn không để xảy ra ùn tắc giao thông, ứ đọng hành khách tại các bến xe, bến tàu, cảng hàng không; đảm bảo cung ứng nguồn điện, nước, thông tin liên lạc liên tục, thông suốt, phục vụ tốt nhu cầu sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của Nhân dân trong thời gian đón Tết.

5.4. Chỉ đạo các địa phương, đơn vị có kế hoạch cụ thể, bố trí cán bộ, nhân viên trực Tết, kịp thời xử lý, giải quyết có hiệu quả mọi công việc, tình huống phát sinh; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo trong dịp nghỉ Tết; khẩn trương trở lại làm việc bình thường sau ngày nghỉ, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ ngay từ những tháng đầu năm.

6. Lực lượng Công an, Quân sự duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu. Tăng cường công tác phối hợp bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, an toàn không gian mạng. Chủ động nắm chắc tình hình, phát hiện sớm, sẵn sàng phương án ngăn chặn, xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống phức tạp xảy ra, không để bị động, bất ngờ.

Đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa diễn ra trên địa bàn thành phố. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; rà soát giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh điểm nóng trên địa bàn. Tuyên truyền thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng pháo và vật liệu nổ.

7. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phấn đấu hoàn thành tổng kết công tác năm 2022 trước ngày 10/01/2023 (ưu tiên tổ chức hội nghị trực tuyến, chỉ tổ chức trực tiếp khi cần thiết) để tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị năm 2023 và chăm lo chu đáo cho Nhân dân vui Xuân, đón Tết.

8. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế thành phố và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin truyền thông về những thành tựu của địa phương và đất nước đạt được trong năm 2022, các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội trong dịp Tết. Chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao ý thức tự giác của Nhân dân trong thực hiện các quy định về đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhất là an toàn giao thông, sử dụng pháo và vật liệu nổ; phòng, chống dịch bệnh; chủ động đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động.

9. Văn phòng Thành ủy chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, nắm tình hình triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị, thường xuyên báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy để kịp thời chỉ đạo.

Chỉ thị này được triển khai đến các chi bộ ●

NGHỊ QUYẾT

nhiệm vụ năm 2023

✍ B.B.T (t/h)

*Ngày 06/12/2022, Thành ủy Cần Thơ
ban hành Nghị quyết số 14-NQ/TU nhiệm vụ năm 2023.*

Năm 2023 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, đánh dấu chặng đường 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương, là năm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Dự báo tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến nhanh, phức tạp; bên cạnh nhiều thời cơ và thuận lợi, nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn và thách thức. Đặc biệt là nguy cơ suy thoái kinh tế, lạm phát, các mối đe dọa độc lập, chủ quyền quốc gia, vấn đề thiên tai, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, dịch bệnh... tiếp tục diễn biến phức tạp sẽ tiếp tục ảnh hưởng sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân. Tuy nhiên, hòa bình và hợp tác vẫn là xu thế chung, tạo môi trường ổn định cho phát triển, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.

Trong bối cảnh đó, đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố cần tiếp tục nêu cao tinh thần đoàn kết, đề cao trách nhiệm, vượt qua khó khăn, nỗ lực phấn đấu, hành động quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, xây dựng và phát triển thành phố nhanh và bền vững. Với ý nghĩa và tinh thần đó, Thành ủy xác định chủ đề năm 2023: ***“Tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập trung các nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội thành phố”***. Với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu như sau:

I- MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của

các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền, xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh.

Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh, tính tự lực, tự chủ, thích ứng của nền kinh tế. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông; ứng dụng hiệu quả khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số; quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; tăng cường quốc phòng - an ninh; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; thực hiện tốt công tác đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế

(1) Tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 9,5 - 10%/năm; trong đó, nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 2,2 - 2,5%; công nghiệp - xây dựng tăng 12 - 13,4%; dịch vụ tăng 10,2 - 10,9%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 5,5 - 6,1%.

(2) Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP - giá hiện hành) bình quân đầu người đến năm 2023 đạt 95 - 98 triệu đồng.

(3) Cơ cấu kinh tế: nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 8,93 - 8,84%, công nghiệp - xây dựng chiếm 31,12 - 31,18%, dịch vụ chiếm 53,11 - 53,15% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 6,84 - 6,86% trong cơ cấu GRDP.

(4) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội dự kiến đạt 43.000 tỷ đồng.

(5) Phấn đấu tổng thu ngân sách nhà nước đạt và vượt chỉ tiêu dự toán Trung ương giao.

(6) Năng suất lao động theo giá hiện hành đạt 212 - 219 triệu đồng; tốc độ tăng năng suất lao động theo giá hiện hành 11,5 - 15,2%.

(7) Tốc độ đổi mới công nghệ máy móc thiết bị đạt 12 - 13%; tổng sản phẩm công nghệ cao chiếm 32 - 33% tổng giá trị sản phẩm.

(8) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 74%.

2.2. Các chỉ tiêu xã hội

(9) Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Trẻ vào học mẫu giáo 99,1%, bậc tiểu học 100%, bậc trung học cơ sở 95%, phấn đấu ít nhất 84% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp.

(10) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 82%.

(11) Giảm tỷ lệ hộ nghèo 0,2%; cuối năm 2023 tỷ lệ hộ nghèo còn 0,36% (theo tiêu chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025).

(12) Tỷ lệ bác sĩ/vạn dân (1/10.000) đạt 18,02.

(13) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 92,45%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc: 100%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 100%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 3,8%.

(14) Công nhận 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu.

2.3. Các chỉ tiêu môi trường

(15) Tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch đạt 96,22%, trong đó: đô thị đạt 99,2%, nông thôn đạt 91%.

(16) Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn ở đô thị đạt 98,5%.

2.4. Các chỉ tiêu về xây dựng Đảng

(17) Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 80% trở lên so với tổng số đảng viên được đánh giá; kết nạp 1.600 đảng viên trở lên.

(18) Tỷ lệ quần chúng tham gia vào các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội đạt 73,5% dân số trong độ tuổi.

2.5. Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh

(19) Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” và “3 không” đạt từ 75% trở lên.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

1.1. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện

- Tập trung chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả và sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết của Trung ương về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung, nâng cao chất lượng thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, Chương trình, Đề án chuyên đề của Thành ủy, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; phát huy sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ thành phố; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong Đảng, xây dựng khung nội dung trọng tâm, trọng điểm, gắn với lộ trình, kế hoạch, tiêu chí cụ thể và triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất trong hệ thống cơ quan Đảng, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết và năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội đại biểu thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; chủ động rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ và tăng cường phối hợp thực hiện các giải pháp đồng bộ, hiệu quả thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

1.2. Chú trọng công tác xây dựng tổ chức đảng; giữ vững kỷ luật, kỷ cương và các nguyên tắc xây dựng Đảng; phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

- Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với rà soát, điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định. Tổ chức đánh giá việc thí điểm các mô hình về tổ chức bộ máy và chức danh kiêm nhiệm trong hệ thống chính trị thành phố theo Thông báo số 16-TB/TW ngày 07/7/2022 kết luận của Bộ Chính trị “Về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII”.

- Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác cán bộ, trọng tâm là công tác quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảm bảo đồng bộ, liên thông giữa các cấp, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu nhân sự lãnh đạo, quản lý các cấp cho nhiệm kỳ tiếp theo.

- Thường xuyên rà soát, hoàn thiện các quy định, quy chế nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023 đảm bảo nội dung chất lượng, trọng tâm, trọng điểm. Quan tâm đổi mới phương pháp, quy trình, kỹ năng đảm bảo dân chủ, khách quan, khoa học, thận trọng, chặt chẽ và đúng quy định.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác dân vận của Đảng và chính quyền các cấp; thực hiện tốt Quyết định số 442-QĐ/TU ngày 31/12/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố Cần Thơ, góp phần củng cố vững chắc mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Phát huy vai trò, sự tham gia của Nhân dân trong việc giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và phẩm chất, năng lực, ứng xử của cán bộ, đảng viên, công chức trong hệ thống chính trị thành phố.

1.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả việc ban hành chính sách phát triển thành phố Cần Thơ; tập trung xây dựng thể chế, thực hiện hiệu quả một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ theo Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị, đảm bảo đúng thẩm quyền và phù hợp với thực tiễn kinh tế - xã hội thành phố.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 đảm bảo đồng bộ, thống nhất, góp phần tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội thành phố; hoàn thiện cơ bản nền tảng xây dựng chính quyền điện tử, gắn với nâng cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy phục vụ Nhân dân của các cấp chính quyền và cán bộ, công chức, viên chức trong toàn hệ thống chính trị thành phố.

1.4. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chất lượng, hiệu lực, hiệu quả

- Tăng cường đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đẩy mạnh thực hiện quy chế phối hợp với chính quyền các cấp, tạo cơ chế phát huy tính dân chủ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

- Phát huy vai trò cơ quan chuyên trách Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong việc tập hợp, tuyên truyền, vận động, thuyết phục Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là trong thực hiện các công trình, dự án trọng điểm cấp quốc gia và thành phố, góp phần cùng các cấp ủy, chính quyền hoàn thành nhiệm vụ chính trị của thành phố.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động,

hoạt động cộng đồng, tăng cường đồng thuận, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của thành phố, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Về phát triển kinh tế

2.1. Tiếp tục tập trung quán triệt, thực hiện tốt chỉ đạo của Trung ương về kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội thành phố

- Quán triệt và thực hiện có hiệu quả Kết luận số 42-KL/TW ngày 20/10/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kinh tế - xã hội năm 2022 - 2023, nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách năm 2023, Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về “Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố, đồng thời, chủ động phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra; tiếp tục hỗ trợ, phục hồi và phát triển một số ngành, lĩnh vực quan trọng chịu tác động trực tiếp bởi dịch COVID-19 như: logistics, hàng không, du lịch...

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, chính sách, quy định của Đảng và Nhà nước về tiền tệ và hoạt động ngân hàng; phối

hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan nâng cao chất lượng tín dụng, ưu tiên tập trung vốn vào hoạt động sản xuất kinh doanh, các động lực tạo tăng trưởng, kịp thời triển khai các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, hạn chế, bất cập của thị trường bất động sản; giám sát chặt chẽ hoạt động của các Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn; triển khai các biện pháp phòng ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh; xử lý nghiêm minh các hoạt động trái pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường kỷ luật tài chính, quản lý chặt chẽ công tác thu, chi ngân sách; đẩy mạnh thu hồi nợ thuế, phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống thất thu, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách, triệt để tiết kiệm các khoản chi; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách nhà nước, đảm bảo minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

2.2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp; triển khai kịp thời các Luật có hiệu lực thi hành năm 2023; rà soát, hoàn thiện hành lang pháp lý thuộc thẩm quyền đúng quy định; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; nâng cao hiệu quả phối hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm.

- Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi; có cơ chế, chính sách đồng bộ, khả thi, đột phá để thu hút mạnh mẽ các nguồn vốn đầu tư; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phát triển đồng bộ, ổn định, bền vững các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp và các loại thị trường, nhất là thị trường vốn, lao động, khoa học công nghệ, bất động sản...

2.3. Tăng cường chất lượng, hiệu quả việc thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất,

chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh và sức chống chịu của nền kinh tế

- Xây dựng giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn như: Dự án Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore tại Cần Thơ (VSIP); Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025, Dự án thành phần Cần Thơ - Hậu Giang; Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng; Dự án Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (dự án 3)...; các chương trình mục tiêu quốc gia theo kế hoạch. Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác giải ngân vốn đầu tư công; phân công trách nhiệm cụ thể đối với tổ chức, cá nhân phụ trách, chịu trách nhiệm; đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện; kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu, cá nhân có liên quan trong trường hợp không hoàn thành kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công theo tiến độ đề ra.

- Ưu tiên phát triển mạnh sản xuất công nghiệp theo chiều sâu, thúc đẩy tăng tỷ trọng ngành công nghiệp chế biến. Triển khai có hiệu quả Đề án Tái cơ cấu sản xuất công nghiệp thành phố theo hướng hiện đại; xây dựng và triển khai chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ.

- Tiếp tục cơ cấu lại nông nghiệp gắn với tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị các ngành hàng nông, thủy sản có lợi thế; kết nối sản xuất nông nghiệp với công nghiệp chế biến, bảo quản và thị trường tiêu thụ; phát triển các vùng sản xuất hàng hóa, vùng chăn nuôi, thủy sản tập trung, chất lượng cao, quy mô lớn; khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ...; thu hút doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động ở nông thôn; duy trì và phát triển các làng nghề, phát triển kinh tế tập thể, giải quyết việc làm trong nông thôn.

- Đổi mới, phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác đa dạng lĩnh vực, ngành nghề, địa bàn; phát huy

tốt tiềm năng, lợi thế, đẩy mạnh liên doanh, liên kết giữa các tổ hợp tác, hợp tác xã và giữa tổ hợp tác, hợp tác xã với các thành phần kinh tế khác; hỗ trợ ứng dụng nhanh các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến, công nghệ 4.0 cho kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Cơ cấu các ngành, lĩnh vực thương mại, dịch vụ theo hướng hiện đại và thúc đẩy quá trình chuyển đổi số; phát triển mạnh thương mại điện tử và sự gắn kết với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống; phát triển thị trường nội địa, nâng cao sức tiêu dùng; đa dạng hóa các phương thức kinh doanh mới, cung ứng hàng hóa theo hướng chuyên nghiệp; mở rộng thị trường xuất, nhập khẩu, đa dạng hóa đối tác, nguồn hàng; khai thác tốt các ưu đãi thuế quan từ các hiệp định mà Việt Nam đã ký...

- Mở rộng, phát triển các sản phẩm và loại hình du lịch phù hợp với tiềm năng lợi thế của thành phố. Hoàn thiện và triển khai các đề án, dự án phát triển du lịch thông minh, mô hình quản lý điểm đến du lịch, hướng đến hình thành hệ sinh thái du lịch thông minh thành phố Cần Thơ.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu; chú trọng phát triển các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, những sản phẩm có lợi thế so sánh, sức cạnh tranh, giá trị gia tăng cao, có thị trường tiêu thụ; theo dõi sát diễn biến tình hình, bảo đảm cân đối cung, cầu hàng hóa thiết yếu, ổn định giá cả, thị trường; tăng cường kiểm tra ngăn chặn các hoạt động găm hàng, đầu cơ, thao túng giá.

- Tiếp tục xây dựng và vận hành tốt hệ thống chính quyền điện tử, đô thị thông minh, kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng suất lao động; hiện đại hóa hành chính, thực hiện tốt thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

2.4. Phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng chống biến đổi khí hậu, hạ tầng số. Quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm, tăng cường kết nối liên kết vùng, khu vực, quốc tế, nhất là các công trình hạ tầng giao thông quan trọng. Tập trung chỉ đạo triển khai kịp thời, đồng bộ hiệu quả các dự án xây dựng đường cao tốc qua địa bàn thành phố. Phát triển hệ thống hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, nhất là các công trình thủy lợi. Triển khai có hiệu quả công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Thu hút tối đa nguồn lực đầu tư, đa dạng hóa các hình thức huy động, giải ngân tốt các nguồn vốn và sử dụng hiệu quả nguồn lực, nhất là nguồn lực đầu tư ngoài nhà nước. Ưu tiên vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng kinh tế - xã hội. Tranh thủ các nguồn lực đầu tư từ Trung ương, huy động vốn ngân sách để đầu tư phát triển hạ tầng trọng yếu của thành phố; kiểm soát chặt chẽ và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ phát triển (ODA).

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về thu hút đầu tư ngoài ngân sách, chọn lọc các dự án đầu tư nước ngoài có trình độ, công nghệ cao, đảm bảo quốc phòng, an ninh, môi trường sinh thái. Xúc tiến đầu tư đối với danh mục các dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 (đợt 1) đã được phê duyệt. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư đối với các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và giám định tư pháp; khuyến khích áp dụng đầu tư theo hình thức đối tác công tư. Tập trung mời gọi đầu tư hoàn thiện hạ tầng các khu, cụm công nghiệp; xây dựng khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu công nghệ thông tin... Tiếp tục hỗ trợ tối đa các thủ tục, điều kiện theo quy định để đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vĩnh Thạnh (Khu công nghiệp VSIP). Thu hút đầu tư nhằm hiện đại hóa cơ sở hạ tầng thương mại; nhà máy nhiệt điện theo quy hoạch; xây dựng trung tâm logistics; trung tâm Hội chợ triển lãm quốc tế cấp vùng...

2.5. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, phát triển đô thị; bảo đảm trật tự, kỷ cương đô thị; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

- Hoàn thiện và tổ chức triển khai Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nhiệm vụ và đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 hoặc 1/5000 các quận, huyện; thực hiện đầu tư phát triển, từng bước hoàn thành điều kiện về hệ thống hạ tầng theo Kế hoạch phát triển đô thị quốc gia. Tổ chức triển khai kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2021 - 2025 của thành phố Cần Thơ và Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện.

- Tập trung triển khai các kế hoạch, đề án về phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu, đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh bền vững; thực hiện hiệu quả mục tiêu phát triển bền vững, chú trọng thúc đẩy phát triển các mô hình kinh tế xanh, khu công nghiệp sinh thái, xã hội các bon thấp, kinh tế tuần hoàn... Thực hiện hiệu quả quy hoạch khoáng sản, khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm khai thác khoáng sản. Chỉ đạo thực hiện công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, phát triển hài hòa giữa đô thị và nông thôn; khắc phục triệt để tình trạng thực hiện không đúng quy hoạch, kiên quyết thu hồi các dự án chậm triển khai thực hiện; chủ động phối hợp với các tỉnh trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long và Thành phố Hồ Chí Minh trong quy hoạch đầu tư xây dựng hệ thống giao thông kết nối liên vùng.

- Tiếp tục triển khai chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng gắn với đô thị hóa, xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” và kế hoạch xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông, ngập nước cục bộ trong đô thị; chấn

chính, quản lý chặt chẽ trật tự xây dựng, phù hợp với quy hoạch chung của thành phố.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến các quy định, văn bản pháp luật có liên quan đến lĩnh vực trật tự kỷ cương, nếp sống văn minh đô thị; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự, kỷ cương đô thị.

2.6. Đẩy mạnh liên kết vùng, hợp tác quốc tế và hợp tác với các tỉnh, thành

- Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp thực hiện có hiệu quả Quyết định số 825/QĐ-TTg ngày 12/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng điều phối vùng đồng bằng sông Cửu Long, giai đoạn 2020 - 2025 và Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/9/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phát triển các vùng kinh tế trọng điểm.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nội dung thuộc Bản Thỏa thuận hợp tác giữa thành phố Cần Thơ với Trường Đại học Cần Thơ; nghiên cứu và thực hiện các nội dung hợp tác thiết thực giữa thành phố Cần Thơ với các Viện, Trường đại học, các tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ, các nhà khoa học trong, ngoài vùng và ở nước ngoài. Khuyến khích các Hiệp hội nghề nghiệp, cơ quan nghiên cứu khoa học, công nghệ thuộc thành phố mở rộng hợp tác, chuyển giao kết quả nghiên cứu đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ sản xuất trong nông nghiệp trong tiếp nhận và ứng dụng khoa học và công nghệ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và của Vùng.

2.7. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng chống thiên tai, thích ứng phó với biến đổi khí hậu

- Tăng cường công tác quản lý đất đai; thường xuyên rà soát, kiểm tra tình hình sử dụng đất của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm, đúng quy định pháp luật đối với các trường hợp sử dụng đất không hiệu quả hoặc không đúng

mục đích được giao đất, cho thuê đất, gây lãng phí nguồn tài nguyên đất đai.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả hơn nguồn lực từ đất đai, tài nguyên; quản lý chặt chẽ các hoạt động khai thác khoáng sản, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, quản lý chất thải rắn; sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên nước, bảo đảm an ninh nguồn nước; khai thác tiết kiệm, bảo vệ nguồn tài nguyên cát, chống sạt lở, ổn định bờ sông.

- Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu; thường xuyên theo dõi, giám sát diễn biến thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn, kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả nhằm giảm nhẹ thiệt hại. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Nâng cao năng lực quan trắc tài nguyên và môi trường; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường; kiên quyết không chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án không đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức bảo vệ môi trường cho Nhân dân, góp phần bảo vệ cảnh quan, môi trường và sức khỏe Nhân dân thành phố.

3. Về văn hóa - xã hội

3.1. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục, Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”, phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học. Tổ chức tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch. Tiếp tục thực

hiện Chương trình giáo dục mầm non; phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em. Xây dựng kế hoạch về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động.

3.2. Tiếp tục triển khai, quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới”, Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Về công tác dân số trong tình hình mới” và các đề án, kế hoạch trong lĩnh vực y tế. Chủ động bám sát diễn biến tình hình dịch bệnh trên địa bàn, có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả. Nâng cao chất lượng khám, điều trị bệnh cho Nhân dân. Tiếp tục thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”. Quan tâm đầu tư cho tuyến y tế cơ sở, duy trì 100% trạm y tế đạt chuẩn quốc gia về y tế. Triển khai thí điểm hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý ngành y tế, đặc biệt là công tác khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế, duy trì kết nối liên thông 100% các tuyến y tế.

3.3. Xây dựng cơ chế, chính sách về chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp và giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm giai đoạn 2021 - 2030, đảm bảo phù hợp, đúng quy định. củng cố và phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp, quan tâm nâng cao kết quả và chất lượng đào tạo nghề, góp phần đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực gắn với chuyển dịch nhanh cơ cấu lao động, nhất là ở nông thôn. Chú trọng công tác hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh và liên thông đào tạo. Tiếp tục thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo các chủ trương của Đảng và Nhà nước, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối

tượng; huy động các nguồn lực xã hội, phát triển các hình thức trợ giúp dựa vào cộng đồng chăm lo cho các hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân.

3.4. Tiếp tục triển khai thực hiện cụ thể hóa Đề án phát triển văn hóa thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021 - 2030, góp phần chăm lo, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho Nhân dân. Tăng cường công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nếp sống văn hóa - văn minh đô thị; quan tâm công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa trên địa bàn. Triển khai có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình. Quan tâm đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất thể thao; chú trọng phát triển hoạt động thể dục, thể thao quần chúng, góp phần tạo điều kiện để các tầng lớp Nhân dân tập luyện, nâng cao sức khỏe và đời sống tinh thần lành mạnh; quan tâm mở rộng, nâng cao chất lượng thể thao thành tích cao, hướng đến thể thao chuyên nghiệp, đảm bảo tính cạnh tranh tầm quốc gia và quốc tế.

3.5. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu ứng dụng công nghệ ưu tiên, công nghệ cao trong các lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Hỗ trợ tổ chức, cá nhân xây dựng nhãn hiệu, phát triển thương hiệu đối với nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, các sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực đã được bảo hộ. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về chuyển giao công nghệ, thẩm định công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ trên địa bàn thành phố đến năm 2030, Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ thành phố đến năm 2030. Phát triển, mở rộng năng lực trong các lĩnh vực thử nghiệm, kiểm định và hiệu chuẩn, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường khoa học công nghệ.

3.6. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả, tạo sự đồng thuận xã hội, nhất là trong thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh,

giữ vững chủ quyền biên giới, biển, đảo; đấu tranh hiệu quả các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin đầy đủ, kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, phát thanh truyền hình và thông tin điện tử. Đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo thành phố. Phát triển hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng đảm bảo an toàn, đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền số.

4. Về quốc phòng - an ninh - nội chính

4.1. Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương liên quan đến lĩnh vực quốc phòng - an ninh, trọng tâm Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) “Về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới”, Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị “Về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia”, Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 30/8/2022 của Bộ Chính trị “Về phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo”. Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Tập trung đầu tư ngân sách triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch xây dựng thế trận quân sự khu vực phòng thủ đã được phê duyệt và Đề án bảo đảm quốc phòng giai đoạn 2015 - 2020, định hướng đến năm 2030.

Thực hiện tốt công tác chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023; tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ thành phố, quận Cái Răng và diễn tập chiến đấu phòng thủ 20 xã, phường, thị trấn.

Đẩy mạnh công tác giáo dục kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng chiến

đấu; thực hiện tốt công tác dân vận và chính sách hậu phương quân đội.

4.2. Lãnh đạo, chỉ đạo phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với xây dựng lực lượng Công an nhân dân thành phố có tổ chức, tập trung, thống nhất, chuyên sâu, kỷ luật, kỷ cương; cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại; đội ngũ cán bộ, chiến sĩ tinh nhuệ, tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Nâng cao chất lượng công tác phối hợp, nắm bắt tình hình, thực hiện các giải pháp đồng bộ, hiệu quả, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác tấn công, trấn áp các loại tội phạm, đấu tranh với tội phạm trộm cắp, cướp giật tài sản, gây rối trật tự công cộng, ma túy, hoạt động của các băng nhóm đòi nợ thuê, cho vay lãi nặng, sản xuất vận chuyển mua bán hàng giả, hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ và vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thực hiện nghiêm túc các giải pháp đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, nhất là các giải pháp được nêu tại Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư “Về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông”; Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 04/11/2022 của Thành ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Cần Thơ”, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, tạo chuyển biến trong công tác đảm

bảo trật tự, an toàn giao thông, kéo giảm tai nạn giao thông trên địa bàn thành phố.

4.3. Đẩy mạnh thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách tư pháp. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp, đảm bảo thực hiện đúng quy trình, đúng pháp luật trong điều tra, truy tố, giam, giữ, xét xử, không để xảy ra oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm; quán triệt, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 24/4/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn thành phố Cần Thơ; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, sai phạm trong giải quyết nguồn tin về tội phạm, nhất là các tin báo có nhiều tình tiết phức tạp, không để xảy ra tình trạng kéo dài, chậm xử lý. Chú trọng thực hiện tốt công tác thi hành án dân sự, nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước và sự phối hợp, hỗ trợ giữa các cơ quan thi hành án dân sự với các cơ quan có liên quan trong công tác thi hành án dân sự đúng quy định.

4.4. Thực hiện nghiêm túc các văn bản của Đảng, Nhà nước liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”, Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị “Về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”, Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”, Chỉ thị số 27-CT/TW ngày

10/01/2019 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”, Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 13/4/2020 của Thành ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm trên địa bàn thành phố Cần Thơ”. Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo thành phố Cần Thơ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Thành ủy; xây dựng nghị quyết, đề ra nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố cụ thể hóa Nghị quyết để tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả cao nhất.

3. Các ban xây dựng Đảng của Thành ủy căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ được xác định trong Nghị quyết để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết nhiệm vụ năm 2023 của Thành ủy đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

5. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết nhiệm vụ năm 2023 của Thành ủy.

Nghị quyết này được triển khai, quán triệt trong toàn Đảng bộ ●

Đường đèn
nghệ thuật
Cần Thơ Xuân
Quý Mão 2023.
Ảnh: Lê Phú.



Phát động phong trào

**thi đua yêu nước thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội,
quốc phòng - an ninh năm 2023, lập thành tích Chào mừng
kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố trực thuộc Trung ương**

B.B.T (t/h)

Ngày 13/12/2023, Ủy ban nhân dân TP Cần Thơ ban hành Chỉ thị số: 10/CT-UBND về việc phát động phong trào thi đua yêu nước thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023, lập thành tích Chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố trực thuộc Trung ương.

Chỉ thị nêu rõ: Năm 2023, tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đặc biệt đẩy nhanh tiến độ triển khai Nghị quyết số 45/2022/QH ngày 11/01/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố cần Thơ; Nghị quyết số 31 -NQ/ĐH ngày 25/9/2020 Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố cần Thơ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành

phố khóa IX về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025. Đồng thời, là năm có ý nghĩa hết sức quan trọng, đánh dấu chặng đường 20 năm xây dựng và phát triển của thành phố Cần Thơ trở thành đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương (02/01/2004 - 02/01/2024) và kỷ niệm 75 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2023).

Trong thời gian tới, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, thành phố phải đối mặt không ít khó khăn thách thức; biến đổi khí hậu, dịch bệnh, thiên tai diễn biến bất thường ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu chính quyền các cấp, các ngành, các địa phương phối hợp chặt chẽ với ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị trong thành phố tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai, tuyên truyền và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng như: Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về *“tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”*, Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc *“phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 05 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”*, nhất là quán triệt sâu sắc Lời kêu gọi thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp gắn với việc thực hiện có hiệu quả cuộc vận động *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* để công tác thi đua, khen thưởng thật sự là động lực, biện pháp góp phần tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, xây dựng thành phố Cần Thơ phát triển nhanh và bền vững, sớm trở thành trung tâm động lực vùng đồng bằng sông Cửu Long.

2. Tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước gắn với nội dung trọng tâm là thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV. Trong

đó, tập trung chỉ đạo các phong trào thi đua trọng tâm do Thủ tướng Chính phủ phát động: Phong trào thi đua đặc biệt *“Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19”*; phong trào thi đua *“Cả nước chung sức, xây dựng nông thôn mới”*; phong trào thi đua *“Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”*; phong trào thi đua *“Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”*; phong trào thi đua *“Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”*; phong trào thi đua *“Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”* và các phong trào thi đua do thành phố phát động như *“Chuyển đổi số đến năm 2025”*, *“Đẩy mạnh công tác Cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố”*, *“Thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử”* và các phong trào trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh - quốc phòng; phong trào thi đua trong các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể, các tổ chức xã hội...; các phong trào thi đua cần xây dựng các nội dung, tiêu chí cụ thể, rõ ràng, dễ kiểm tra, giám sát, huy động được sự tham gia đông đảo và sự hưởng ứng tích cực của quần chúng Nhân dân.

3. Quyết tâm thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó, đặc biệt là Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ. Qua đó, huy động mọi nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế, phục vụ phát triển thành phố, đặc biệt là tiếp tục đầu tư phát triển nhanh, mạnh, đồng bộ và bền vững kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phấn đấu là *“thành phố sinh thái, văn minh, hiện đại mang đậm bản sắc văn hóa sông nước đồng bằng sông Cửu Long; là trung tâm của vùng về dịch vụ thương mại, du lịch, logistics, công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giáo dục đào tạo, y tế chuyên sâu, khoa học công nghệ, văn hoá, thể thao; là đô thị hạt nhân vùng đồng bằng sông Cửu Long...”*.

4. Căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, tổ chức phát động phong trào thi đua một cách thiết thực gắn với nhiệm vụ được giao của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2023. Đồng thời đề ra các giải pháp, nội dung nhiệm vụ thực hiện chủ đề năm của thành phố “Tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập trung các nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội thành phố”; phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2023: tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 9,5% - 10%/năm; tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân đầu người đạt 95 - 98 triệu đồng; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 43.000 tỷ đồng; tỷ lệ đô thị hóa 74%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 82%; tỷ lệ hộ nghèo còn 0,36% (theo tiêu chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025); tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 92,45%; công nhận 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 02 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu; tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” và “3 không: không tội phạm, không ma túy, không mại dâm” đạt từ 75% trở lên.

5. Đẩy mạnh các phong trào thi đua thực hiện có hiệu quả, đồng bộ công tác tinh giản biên chế gắn với sắp xếp các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; tập trung đẩy mạnh công tác giải ngân vốn đầu tư, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn thành phố. Trọng tâm là thực hiện các giải pháp cải thiện các Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) của thành phố; tập trung đẩy mạnh thực hiện các giải pháp về chuyển đổi số. Trong đó, tập trung xây dựng Chính quyền số để quản lý, định hướng, hỗ trợ kinh tế số, xã hội số phát triển, hướng tới xây dựng một nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

6. Đặc biệt, phát động phong trào thi đua cao điểm nhân kỷ niệm 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương, kỷ niệm 75 năm

Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc, Ngày truyền thống thi đua yêu nước (11/6/1948 - 11/6/2023) và tổ chức tốt các sự kiện chính trị, văn hóa, thể thao được tổ chức tại thành phố Cần Thơ, góp phần tạo khí thế mới, động lực mới trong toàn xã hội, quần chúng Nhân dân hăng hái tham gia xây dựng và phát triển thành phố đạt mục tiêu Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị.

7. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng và đổi mới hoạt động cụm, khối thi đua, khắc phục các nội dung còn mang tính hình thức, xây dựng tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua cụ thể, gắn với nhiệm vụ chính trị được giao, bảo đảm việc sinh hoạt chuyên đề, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình giải pháp thiết thực, tạo sự lan tỏa rộng lớn trong phong trào thi đua trên địa bàn thành phố và cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị.

8. Đề cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể; người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; trưởng các cụm, khối thi đua trong việc tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng. Tiếp tục đổi mới công tác khen thưởng đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch, có tác dụng giáo dục, nêu gương; quan tâm phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng và đề nghị khen thưởng đảm bảo đúng đối tượng, đánh giá đúng thành tích, được dư luận xã hội đồng tình, tạo sức lan tỏa của phong trào thi đua, trong đó chú trọng khen thưởng đột xuất, khen thưởng cho cơ sở, các tập thể nhỏ, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp, người dân có nhiều sáng tạo trong công tác, chiến đấu, lao động sản xuất.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính liên quan đến quy trình, thủ tục, hồ sơ khen thưởng và trong quản lý Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng. Phát huy vai trò của các ngành, các cấp, các đoàn thể và các kênh thông tin trong việc phát hiện các điển hình tiên tiến để khen thưởng... ●

Chợ nổi miền Tây

✍ Thơ: TRƯƠNG HÒA BÌNH

Lời ca cổ: TRẦN VIỆT TRƯỜNG

Nổi lổi

*Anh hãy về thăm chợ nổi miền Tây
Nơi những dòng sông chở đầy hoa trái
Nơi những cánh đồng vào mùa gặt hái
Nắng ấm mùa xuân sông nước thanh bình*

Vọng cổ

1. Lên du thuyền đi chợ nổi Cái Răng lúc bình minh ửng hồng trời xanh mây trắng. Cây bèo treo cao khiến lòng ai xao động, vương vấn mảnh hồn quê dào dạt ân..... **tình**. Em chỉ bèo trái cây chứ nào dám đâu bèo dáng bèo hình. Nhưng anh chợt thấy bóng em trên sóng nước, đắm thắm dịu dàng ăn nói thêm **duyên**. Ghé chiếc ghe hàng có cây bèo thân quen. Anh làm bộ hỏi mua lần lựa một hồi. Em mỉm cười, “thôi đừng trả giá nữa anh ơi! Bởi chợ nổi quê em xưa nay nào đâu nói **thách**”!

Hồ Cần Thơ

*Hồ ơi! mới vừa cập bến Cái Răng
Mà sao nhut đã phải lòng cô em*

2. Sông nước miền Tây có bao nhiêu chợ nổi, thì anh đây cũng bấy nhiêu là tấm chân... **tình**. Chợ sớm, thêm đông vui tấp nập ghe... **xuông**. Quê hương em với những dòng sông hò hẹn, phù sa đắp bồi sông nước miền Tây. Từ chợ nổi Cái Bè anh qua phía Long Xuyên, theo dòng Hậu Giang tới Cái Răng, Phong Điền nhớ vành đai lửa. Kinh Xáng Xà No giao duyên người em Long Mỹ, Quan Lộ hẹn hò cùng chợ nổi Ngã... **Năm**.

Lý tâm quân

*Xuôi mái chèo khách thương hồ dưng chân
Chợ trên sông mua bán thêm rộn ràng
Chiều xa miệt vườn xuống Ngàn Dừa quê em
Giòng nước êm trôi vẫn treo cao cây bèo
Đến cuối trời Cà Mau bao mặt hàng đổi trao.*

Vọng cổ

5. Anh đi giáp vòng chợ nổi miền Tây, lòng đã tơ vương miền quê châu thổ. Mê điệu hò ơi! Đờn ca tài tử. Nghe âm vọng bước tiền nhân mở mang bờ cõi tự xưa **nào**. Khai phá phương Nam thành xứ sở đẹp giàu. Người phương Nam nghĩa nhân trọn vẹn, mua bán thật lòng trọng chữ tín xưa... **nay**, đời thương hồ rày đó mai đây. Dẫu gian khó, vẫn sống đời chơn chất. Thương cây bèo, dải dầu qua bao bến nước, biết bến nào cho em dừng bước thương... **hồ**.

Phi Vân điệp khúc

*Ghé qua Ninh Kiều
Đêm Cần Thơ
Nhớ bao câu hò
Ơi người ơi chứa chan ân tình
Ơi miền Tây cây bèo nào vấn vương
Để lòng ai đêm ngày nhớ thương*

6. Chợ nổi Cái Răng anh về xây tổ ấm, bởi đã có tình em và trái ngọt cây... **lành**. Minh trọn đời gắn bó cùng nhau, như chợ nổi thủy chung cùng sông nước. Anh nguyện cùng em đêm ngày xuôi ngược, cùng làm đẹp quê mình với chợ nổi yêu thương!

Cần Thơ, ngày 15/11/2022

*Chợ nổi vào xuân.
Ảnh: QP*



TIN THÀNH PHỐ

THÀNH PHỐ CẦN THƠ THỰC HIỆN ĐẠT VÀ VƯỢT 19/19 CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT NĂM 2022



Đồng chí Lê Quang Mạnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị lần thứ 11, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV. Ảnh: Hoàng Trường Sa.

Thực hiện Nghị quyết nhiệm vụ năm 2022, trong điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với tinh thần quyết tâm chính trị cao, Thành ủy đã tập trung lãnh đạo hệ thống chính trị và Nhân dân thành phố khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu, tổ chức triển khai thực hiện đạt và vượt 19/19 chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

Một số kết quả trọng tâm về kinh tế - xã hội năm 2022

Thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt kiểm soát dịch COVID-19 trên địa bàn và kinh tế thành phố phục hồi, đạt kết quả rất tích cực, tăng trưởng vượt xa so kế hoạch trên hầu hết các lĩnh vực kinh tế. Tăng trưởng kinh tế (GRDP) ước đạt 12,64% (mục tiêu đề ra là 7,5%); GRDP bình quân đầu người đạt 85,99 triệu đồng, tăng 17,22% so với năm 2021. Sản xuất công nghiệp phục hồi tốt, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 26,84% so với năm 2021. Hoạt động thương

mại - dịch vụ tăng mạnh; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước thực hiện 115.331 tỷ đồng, tăng 30,34% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ thu ngoại tệ ước thực hiện 2,28 tỷ USD, vượt 13,15% kế hoạch, tăng 26,5% so với cùng kỳ; kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước thực hiện 564,5 triệu USD, vượt 12,91% kế hoạch, tăng 16,4% so với cùng kỳ.

Hoạt động du lịch phục hồi mạnh mẽ sau giai đoạn dịch bệnh COVID-19. Ước năm 2022, thành phố đón trên 5,1 triệu lượt khách, đạt 128% kế hoạch; doanh thu 4.117 tỷ đồng, đạt 121% kế hoạch, tăng 200% so với năm 2021. Nông nghiệp duy trì đà tăng và phát triển toàn diện; diện tích cây ăn trái đạt 24.589 ha, đạt 101% kế hoạch, sản lượng 194.507 tấn, vượt 17% kế hoạch. Tổ chức sản xuất chăn nuôi chuyển biến rõ nét, tập trung chăn nuôi trang trại, theo quy trình VietGAHP. Diện tích nuôi thủy sản đạt 9.130 ha, vượt 7% kế

hoạch, sản lượng nuôi thủy sản trên 235.737 tấn, vượt 6% kế hoạch. Dịch bệnh trên cây trồng, gia súc, gia cầm và thủy sản được kiểm soát tốt.

Thành phố tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh. Về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021, thành phố xếp hạng 12/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đứng thứ 02/13 trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long, xếp trong nhóm địa phương có chất lượng điều hành “Tốt”. Tổng vốn đầu tư trên địa bàn ước thực hiện trên 34.300 tỷ đồng, vượt 5,54% kế hoạch, tăng 38,47% so năm 2021. Đến nay, thành phố có 86 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư đăng ký trên 2,2 tỷ USD. Thành lập mới 20 hợp tác xã, toàn thành phố có 303 hợp tác xã và 1.450 tổ hợp tác, doanh thu bình quân của hợp tác xã 04 tỷ đồng/năm.

Các khu chế xuất và công nghiệp thu hút thêm 07 dự án mới; đến nay, có 256 dự án còn hiệu lực, tổng vốn đầu tư đăng ký trên 1,8 tỷ USD; tổng doanh thu của các doanh nghiệp ước thực hiện trên 2,4 tỷ USD, vượt 19% kế hoạch. Tổng thu ngân sách nhà nước theo chỉ tiêu được giao ước thực hiện 11.420 tỷ đồng, đạt 102,73% dự toán Trung ương giao và Hội đồng nhân dân thành phố giao, tăng 11,01% so với năm 2021. Công tác quản lý quy hoạch, xây dựng, đô thị đạt nhiều kết quả tích cực; công tác quản lý đất đai được quan tâm thực hiện; công tác quản lý môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên khoáng sản, nước và khí tượng thủy văn, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được triển khai thực hiện tốt, đúng quy định. Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới được triển khai kịp thời, đúng kế hoạch; đến nay, thành phố có 22/36 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và thành phố có 92 sản phẩm OCOP, trong đó, có 58 sản phẩm 4 sao và 34 sản phẩm 3 sao.

Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Trong năm 2022, Thành ủy và Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành gần 1.300 văn bản các

loại nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Đảng đối với sự phát triển của thành phố. Công tác chính trị, tư tưởng được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên; nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, công chức trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và thành phố. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Hoàn thành triển khai chuyên đề toàn khóa và năm 2022 về học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong toàn Đảng bộ, góp phần quan trọng trong công tác xây dựng đảng bộ các cấp vững mạnh về tư tưởng, đạo đức.

Công tác tổ chức xây dựng Đảng được chú trọng thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ và thường xuyên. Tiếp tục thực hiện tốt công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị thành phố tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với công tác quản lý biên chế. Công tác cán bộ được thực hiện chặt chẽ, dân chủ, đúng quy trình, quy định. Công tác củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên được tăng cường, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Đảng bộ thành phố đã kết nạp 1.654 đảng viên, vượt 6,7% kế hoạch; tặng và truy tặng 1.110 Huy hiệu Đảng các loại. Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức thành công Giải báo chí về xây dựng Đảng mang tên Búa liềm vàng thành phố Cần Thơ năm 2022.

Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng được tăng cường, giữ vững kỷ luật, kỷ cương và các nguyên tắc của Đảng. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định, quy chế về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp thi hành kỷ luật 132 đảng viên, giảm 18 đảng viên so với năm 2021. Ban Thường vụ Thành ủy hoàn thành Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022, thành lập Ban Chỉ đạo thành phố Cần Thơ về phòng, chống tham nhũng tiêu cực theo Quy định số 67-QĐ/TW ngày 02/6/2022 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của

Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Hệ thống dân vận của Đảng và chính quyền các cấp triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Trung ương về công tác dân vận, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị và Nhân dân về công tác dân vận, phát huy tốt vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Phối hợp lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức 04 kỳ họp, trong đó có 01 kỳ họp định kỳ và 03 kỳ họp chuyên đề, thông qua 44 nghị quyết; kịp thời thể chế hóa các nghị quyết của Trung ương và nghị quyết, chương trình, đề án chuyên đề của Thành ủy thuộc thẩm quyền. Hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, chất lượng và hiệu quả ngày càng nâng cao. Hoạt động giám sát và phản biện xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động, hoạt động hỗ trợ, chăm lo người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người lao động có hoàn cảnh khó khăn. Tình hình dân tộc, tôn giáo địa bàn thành phố ổn định.

Quốc phòng - An ninh - Nội chính giữ vững ổn định, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn trên địa bàn thành phố

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn được giữ vững ổn định; bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, các sự kiện quan trọng, các đoàn công tác của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm, làm việc tại thành phố. Các cơ quan khối Nội chính chủ động phối hợp nắm chặt tình hình an ninh chính trị, kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động gây rối, chống phá của các thế lực thù địch, không để xảy ra tình trạng đột biến, bất ngờ.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng được thực hiện tốt. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được triển khai thực hiện tốt; lực lượng quân sự duy trì nghiêm quy định trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an tuần tra, canh gác, đảm bảo an ninh trật tự. Thực hiện công tác tuyển chọn công dân nhập ngũ năm 2022 đạt 100% chỉ tiêu và triển khai Kế hoạch tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2023.

Lực lượng Công an triển khai thực hiện tốt chủ trương của Đảng về xây dựng lực lượng Công an Nhân dân; xây dựng và triển khai thực hiện các đề án phòng ngừa tội phạm và 02 mô hình dân vận khéo về an ninh trật tự; thực hiện có hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động kích động biểu tình, tuần hành trái phép gây mất an ninh trật tự; tiếp tục ra quân bảo đảm trật tự an toàn giao thông, xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm; tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh mạng, an ninh truyền thông, kịp thời phát hiện, đề nghị các cơ quan chức năng khắc phục các lỗ hổng bảo mật. Tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 574 vụ (giảm 32 vụ so với cùng kỳ), điều tra, khám phá 513 vụ, bắt 751 đối tượng, tỷ lệ điều tra đạt 89%; trong đó, trọng án xảy ra 33/34 vụ rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, bắt xử lý 42 đối tượng, tỷ lệ phá án đạt 97%. Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 74 vụ làm chết 69 người, bị thương 17 người (so với năm 2021, số vụ tăng 20, số người chết tăng 24, số người bị thương giảm 24); phát hiện và xử lý nhiều vụ, việc liên quan các loại tội phạm về kinh tế, ma túy; xảy ra 11 vụ cháy, không thiệt hại về người.

Thanh tra các cấp, các ngành triển khai 219 cuộc thanh tra, kiểm tra (89 cuộc thanh tra hành chính và 130 cuộc chuyên ngành) về lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng tài chính, thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, chấp hành pháp luật, các quy định, quy chế chuyên ngành... Qua đó, phát hiện vi phạm

9,12 tỷ đồng, đã thu nộp ngân sách Nhà nước 5,15 tỷ đồng, kiến nghị xử lý khác 2,75 tỷ đồng; kiến nghị kiểm điểm 70 tập thể và 343 cá nhân; chuyển cơ quan Điều tra 04 vụ; ban hành 497 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền 3,81 tỷ đồng, đã thu nộp ngân sách 3,03 tỷ đồng.

Các cơ quan tư pháp quan tâm đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ việc, vụ án tham nhũng tiêu cực, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra trên địa bàn thành phố; công tác điều tra, khởi tố các vụ án đảm bảo chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định; công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát, điều tra, xét xử đạt nhiều kết quả tích cực. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị được thực hiện tốt. Các cơ quan hành chính tiếp 2.650 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo (tăng 217 lượt so với cùng kỳ).

Hoạt động văn hóa, xã hội được quan tâm góp phần tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố

Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục được quan tâm; công tác giáo dục và đào tạo được chú trọng đổi mới phương pháp dạy và học; chất lượng khám điều trị bệnh các tuyến được nâng cao; tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ y tế được đổi mới, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh; các chính sách an sinh xã hội được đảm bảo; nhiều hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức sôi nổi, thiết thực, thu hút sự quan tâm, theo dõi của các tầng lớp Nhân dân và du khách; hoạt động khoa học - công nghệ, thông tin và truyền thông tiếp tục được tăng cường.

Trong năm, công nhận mới 09 trường đạt chuẩn quốc gia, vượt 02 trường so với kế hoạch; tổng số trường đạt chuẩn quốc gia của toàn thành phố là 338/447 trường, đạt tỷ lệ 75,62%. Chủ động kiểm tra, giám sát, theo dõi chặt chẽ và đẩy mạnh tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 được quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, đảm bảo an toàn, hiệu quả. Triển khai thực hiện tốt công tác quản lý môi trường y tế; công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm được chú trọng. Công tác khám, điều trị bệnh

thực hiện tốt quy chế chuyên môn, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai áp dụng nhiều quy trình, tiến bộ khoa học kỹ thuật mới; đảm bảo các Quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp”, hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

Lĩnh vực lao động, việc làm được quan tâm; triển khai Đề án cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm trên địa bàn giai đoạn 2021 - 2025. Trong năm, giải quyết việc làm cho 55.972 người, vượt 11,05% kế hoạch, tăng 20,30% so với thực hiện năm 2021; tỷ lệ lao động qua đào tạo 80,42%. Triển khai các dự án, chính sách thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022 trên địa bàn thành phố. Phát huy hiệu quả tích cực các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đảm bảo an sinh xã hội, chú trọng tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa thiết thực chăm lo cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, trẻ em, phụ nữ, phòng, chống ma túy..., góp phần ổn định cuộc sống cho người dân.

Tuyên truyền cổ động nhân kỷ niệm các ngày lễ, sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn thành phố và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ sôi nổi, thiết thực, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa và nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân. Công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được quan tâm thực hiện tốt. Công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa trên địa bàn tiếp tục được chú trọng. Hoạt động thể dục, thể thao đạt nhiều kết quả tích cực, phát huy tốt khả năng huấn luyện, thi đấu của các huấn luyện viên, vận động viên; tạo sân chơi lành mạnh, an toàn để Nhân dân rèn luyện sức khỏe.

Hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Hướng dẫn xác lập và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ cho 112 trường hợp. Các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp được triển khai thực hiện đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp trên địa bàn mạnh dạn đầu tư,

nghiên cứu ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm. Hoạt động hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được đẩy mạnh, đã tạo được niềm tin, thu hút sự tham gia tích cực của cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Công tác định hướng, thông tin tuyên truyền tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt; các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, bám sát chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phản ánh kịp thời, đầy đủ các sự kiện, thông tin quan trọng trên địa bàn. Triển khai hiệu quả hạ tầng, hệ

thống nền tảng, dữ liệu và phát triển các dịch vụ cơ bản, đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền số, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cải cách hành chính, phù hợp với kiến trúc chính quyền điện tử thành phố Cần Thơ minh bạch, hiệu quả, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư, đảm bảo nhu cầu thông tin trong mọi mặt của đời sống xã hội. Tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng trong cơ quan Nhà nước; khai thác có hiệu quả hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ thành phố đến quận, huyện, xã, phường, thị trấn •

H.O (t/h)

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ “TẬP TRUNG KIỂM SOÁT HIỆU QUẢ DỊCH COVID-19; THÍCH ỨNG AN TOÀN, LINH HOẠT ĐỂ KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ” NĂM 2022 CỦA THÀNH ỦY CẦN THƠ

Năm 2022, Thành ủy xác định chủ đề “Tập trung kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; thích ứng an toàn, linh hoạt để khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội thành phố”. Theo đó, Thành ủy đã chủ động từ sớm việc chuẩn bị các phương án, tập trung mọi nguồn lực thực hiện các giải pháp phục hồi phát triển kinh tế sau đại dịch COVID-19 và đã đạt được nhiều kết quả tích cực.

Trong giai đoạn thực hiện các biện pháp nhằm thích ứng linh hoạt, an toàn với dịch bệnh COVID-19, Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 thành phố đã chỉ đạo thực hiện kịp thời, toàn diện, hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19; đặt nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh lên trên hết, trước hết; đồng thời, chỉ đạo ngành Y tế thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp chuyên môn tương ứng với cấp độ dịch, ứng phó kịp thời, hiệu quả với diễn biến của dịch bệnh COVID-19; đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin cho các đối tượng theo quy định...

Trước sự xuất hiện của biến chủng mới BA.5 của Omicron cùng với tình hình các dịch bệnh khác diễn biến phức tạp, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Công văn số 541-CV/TU ngày 15/7/2022 chỉ đạo tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống dịch

bệnh trên địa bàn thành phố, yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền nâng cao vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh; chỉ đạo ngành Y tế và các địa phương, đơn vị tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả các hoạt động chuyên môn trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn, đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

Song song đó, tập trung huy động nguồn lực, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh; hầu hết các doanh nghiệp đã trở lại hoạt động; sản xuất công nghiệp khởi sắc, các biện pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh được triển khai tích cực, phát huy hiệu quả. Hoạt động thương mại - dịch vụ tăng mạnh. Hoạt động du lịch phục hồi mạnh mẽ; số lượt khách và doanh thu tăng trưởng rất cao so cùng kỳ. Lĩnh vực nông nghiệp duy trì đà tăng trưởng và phát triển toàn diện. Kết quả tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2022 ước đạt 12,64%, vượt kế hoạch đề ra; cả 03 khu vực đều tăng trưởng vượt kế hoạch. Tổng vốn đầu tư trên địa bàn vượt 5,54% kế hoạch, tăng 38,47% so năm 2021... Tập trung thực hiện kịp thời, đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của người dân thành phố được cải thiện và nâng lên •

H.O (t/h)

KẾT QUẢ KỲ HỌP THỨ 9 (KỲ HỌP THƯỜNG LỆ CUỐI NĂM 2022) CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021 - 2026



Chủ tọa điều hành kỳ họp.
Ảnh: Anh Dũng.



Đại biểu HĐND thành phố biểu quyết thông qua
Nghị quyết của kỳ họp. Ảnh: Anh Dũng.

Từ ngày 07 đến 09/12/2022, kỳ họp thứ 9 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2022) của HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã diễn ra thành công tốt đẹp.

Tại kỳ họp đã thông qua đã các báo cáo, thông báo và tờ trình cụ thể như sau: Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND thành phố về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023; Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và nhiệm vụ công tác năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố và Báo cáo việc giải quyết một số công việc giữa hai kỳ họp HĐND thành phố; Báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị, phản ánh của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 6 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2022) của HĐND thành phố; Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị, phản ánh của cử tri trước kỳ họp thứ 9 của HĐND thành phố; Báo cáo kết quả công tác kiểm sát năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ; Báo cáo công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Tòa án nhân dân hai cấp thành phố Cần Thơ; Báo cáo kết quả công tác Thi hành án dân sự, hành chính năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; Thông báo về hoạt động của UBMTTQVN thành phố tham

gia xây dựng chính quyền năm 2022, những đề xuất, kiến nghị phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của thành phố. Ngoài ra, các đại biểu còn nghiên cứu, thảo luận và đóng góp 36 báo cáo trình tại kỳ họp, gồm: 01 báo cáo của Thường trực HĐND thành phố, 12 báo cáo chuyên đề của UBND thành phố, 08 báo cáo của các Ban HĐND thành phố; 15 báo cáo của 15 giám đốc sở, thủ trưởng ngành về kết quả thực hiện chất vấn của đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp thứ sáu của HĐND thành phố.

Thông qua các tờ trình trình HĐND thành phố xem xét, quyết nghị theo thẩm quyền, gồm: Tờ trình về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2023 của HĐND thành phố Cần Thơ khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung điểm e, khoản 4, Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của HĐND thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ; Tờ trình về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương; Tờ trình về việc giao, cho ý kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước; Tờ trình về việc phê

chuẩn quyết toán ngân sách thành phố Cần Thơ năm 2021; Tờ trình quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa các cấp ngân sách trong thời kỳ ổn định ngân sách từ năm 2023 đến năm 2025; Tờ trình về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023; Tờ trình về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2023; Tờ trình sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của HĐND thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí; Tờ trình về việc chủ trương dừng thực hiện Đề án khai thác quỹ đất thành phố, giai đoạn 2017 - 2021 (Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt, quận Bình Thủy và Khu đất Nhà nước quản lý tiếp giáp đường Trần Hoàng Na nối dài, quận Ninh Kiều); Tờ trình về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2023; Tờ trình quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố; Tờ trình bổ sung khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của HĐND thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Tờ trình quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và đối tượng khó khăn khác chưa được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP; Tờ trình quy định diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Đặc biệt, tại phiên thảo luận tại Hội trường các đại biểu HĐND thành phố và đại biểu tham dự kỳ họp đã thảo luận nghiêm túc, tích cực, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trước cử tri. Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Y tế và 02 đại biểu HĐND thành phố phát biểu ý kiến tại Hội trường về các vấn đề có liên quan đến kết quả thực hiện nghị quyết của HĐND thành phố về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023, đóng góp ý kiến đối với các nội dung trình bày tại kỳ họp. Hầu hết, các ý kiến thể hiện sự

đồng tình với những kết quả đạt được của thành phố trong năm 2022; đồng thời, phản ánh những tâm tư nguyện vọng chính đáng của cử tri và có nhiều ý kiến đóng góp thiết thực tập trung vào các giải pháp xây dựng và phát triển thành phố trong thời gian tới.

Trong phần chất vấn và trả lời chất vấn: Tại phiên chất vấn và trả lời chất vấn, có 10 lượt đại biểu HĐND thành phố tham gia chất vấn, tranh luận, với trên 30 ý kiến; có 01 Phó Chủ tịch UBND thành phố và 10 lãnh đạo sở, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan (*Gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Giao thông vận tải, Công an thành phố*) trả lời trực tiếp tại Hội trường. Ngoài ra, do điều kiện thời gian, những vấn đề chưa được UBND thành phố, Giám đốc sở, Thủ trưởng các ngành chưa trả lời trực tiếp tại Hội trường cũng như qua phiếu ghi chất vấn (*Gồm: Sở Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính*), Chủ tọa kỳ họp đề nghị các cơ quan chức năng nghiên cứu trả lời bằng văn bản ngay sau kỳ họp và thông tin đến đại biểu. Nội dung chất vấn và trả lời chất vấn tập trung vào những vấn đề được cử tri quan tâm, như: Việc thực hiện một số dự án đầu tư còn hạn chế, bất cập, kéo dài nhiều năm, dẫn đến lãng phí nguồn lực đất đai, gây bức xúc cho người dân trong vùng dự án; hiệu quả công tác xúc tiến và thu hút đầu tư nước ngoài. Việc định hướng, điều chỉnh Quy hoạch mở rộng một số tuyến đường; tiến độ triển khai thực hiện một số dự án giao thông trọng điểm, công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa hạ tầng giao thông; giải pháp khắc phục tình trạng ùn tắc ở các nút giao thông trọng điểm trên địa bàn; về xây dựng và quy hoạch mạng lưới bến, bãi đỗ xe công cộng, công tác số hóa về quản lý đất đai, việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của thành phố giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch sử dụng đất năm 2023; việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên

địa bàn thành phố theo các nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ còn chậm, nhiều đối tượng chưa được tiếp cận và thụ hưởng chính sách. Công tác xây dựng thương hiệu nông sản và giải pháp giúp sản phẩm OCOP của thành phố duy trì và phát triển thị trường; việc thành lập và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã; tình trạng thiếu cát san lấp, xây dựng. Về giải pháp, lộ trình cụ thể thực hiện việc khắc phục tình trạng thiếu thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế trong các cơ sở y tế, công tác phòng, chống và điều trị người bị nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn thành phố. Những giải pháp căn cơ để ngăn chặn tình trạng lạm thu (thông qua Hội phụ huynh học sinh) trong các trường học; giải pháp phòng ngừa và đảm bảo an toàn thực phẩm trong các trường học; giải pháp thực hiện quy hoạch phát triển du lịch gắn với phát triển đô thị, xây dựng nông thôn mới; giải pháp khai thác phát huy hiệu quả các điểm di tích lịch sử trên địa bàn thành phố; công tác xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số của thành phố; biện pháp và cảnh báo ngăn chặn tội phạm nhất là tội phạm trên không gian mạng, tội phạm ma túy đang “núp bóng” dưới dạng thuốc lá điện tử, bánh, nước uống, đang xâm nhập vào đời sống giới trẻ hiện nay;...

Cũng tại kỳ họp, Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố có ý kiến phát biểu giải trình về những vấn đề đại biểu đặt ra về việc điều hành kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2023.

Tại kỳ họp, HĐND thành phố thông qua 17 nghị quyết (trong đó, có 07 nghị quyết quy phạm pháp luật và 10 nghị quyết cá biệt), gồm: (1) Nghị quyết về việc sửa đổi điểm e khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của HĐND thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ; (2) Nghị quyết quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa các cấp ngân sách trong thời kỳ ổn định ngân sách từ năm 2023 đến năm 2025; (3) Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số

03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của HĐND thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí; (4) Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”; (5) Nghị quyết bổ sung khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của HĐND thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ; (6) Nghị quyết quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và đối tượng trợ giúp khẩn cấp chưa được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP; (7) Nghị quyết quy định diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Cần Thơ; (8) Nghị quyết thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2023 của HĐND thành phố Cần Thơ khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 ; (9) Nghị quyết về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023; (10) Nghị quyết về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách thành phố Cần Thơ năm 2021; (11) Nghị quyết về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương; (12) Nghị quyết về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023; (13); Nghị quyết về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2023; (14) Nghị quyết về việc giao, cho ý kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước; (15) Nghị quyết về việc dừng thực hiện Đề án khai thác quỹ đất thành phố, giai đoạn 2017 - 2021 (Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt, quận Bình Thủy và Khu đất Nhà nước quản lý tiếp giáp đường Trần Hoàng Na nổi dài, quận Ninh Kiều); (16) Nghị quyết về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2023; (17) Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ chín của HĐND thành phố Cần Thơ khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026.



Ông Phạm Văn Hiếu - Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố phát biểu bế mạc kỳ họp. Ảnh: Anh Dũng.

Phát biểu bế mạc kỳ họp ông Phạm Văn Hiếu - Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố đề nghị các cấp, các ngành tiếp tục tập trung quán triệt thực hiện tốt chỉ đạo của Trung ương về kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, phục hồi và phát triển KT-XH thành phố; quán triệt và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển TP Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP Cần Thơ...

Đồng thời, phấn đấu thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu năm 2023; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công; có cơ chế, chính sách đồng bộ, khả thi, đột phá để thu hút các nguồn vốn đầu tư; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phát triển đồng bộ, ổn định, bền vững các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp và các loại thị trường, nhất là thị trường vốn, lao động, khoa học công nghệ, bất động sản...

Đồng chí đề nghị ưu tiên phát triển mạnh sản xuất công nghiệp theo chiều sâu, tăng tỷ trọng ngành công nghiệp chế biến; tiếp tục cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển các vùng sản xuất hàng hóa, vùng chăn nuôi, thủy sản tập trung, chất lượng cao, quy mô lớn; phát triển mạnh thương mại điện tử gắn kết với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống; mở rộng thị

trường xuất, nhập khẩu; tiếp tục xây dựng và vận hành tốt hệ thống chính quyền điện tử, đô thị thông minh, kinh tế số, xã hội số; hiện đại hóa hành chính, thực hiện tốt thủ tục hành chính trên môi trường điện tử...

Bên cạnh đó, là phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng KT-XH đồng bộ, hiện đại; thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo đảm trật tự, kỷ cương đô thị; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Hoàn thiện và tổ chức triển

khai quy hoạch TP Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; nhiệm vụ và đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông, ngập nước cục bộ trong đô thị.

Đồng chí Phạm Văn Hiếu đề nghị đổi mới đồng bộ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế, giáo dục và đào tạo; quan tâm đầu tư cho tuyến y tế cơ sở, duy trì kết nối liên thông 100% các tuyến y tế, nâng cao chất lượng khám, điều trị bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Thực hiện tốt chính sách về an sinh xã hội, huy động nguồn lực xã hội, phát triển các hình thức trợ giúp dựa vào cộng đồng chăm lo cho các hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách cho người có công với cách mạng...

Đồng chí kêu gọi toàn thể cán bộ, chiến sĩ và nhân dân thành phố, các doanh nghiệp, tổ chức, đoàn thể, các ngành, các cấp tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, sáng tạo, chấp hành nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tập trung thời gian, nguồn lực và công sức, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ tiêu nghị quyết của Thành ủy và HĐND thành phố đã đề ra ●

B.B.T (t/h)



TIN TRONG NƯỚC

TIẾP TỤC THỰC HIỆN NHẤT QUÁN MỤC TIÊU GIỮ VỮNG ỔN ĐỊNH KINH TẾ

Nghị quyết số 156/NQ-CP phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11/2022 nêu rõ, thời gian tới, dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, đối mặt nhiều rủi ro, thách thức lớn, cả về chính trị, an ninh, kinh tế, xã hội; xung đột Nga - Ukraine kéo dài; tăng trưởng kinh tế thế giới suy giảm mạnh và có dấu hiệu suy thoái kinh tế ở nhiều quốc gia. Ở trong nước, nền kinh tế tiếp tục phục hồi nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn cơ hội, thuận lợi; nền kinh tế có quy mô còn khiêm tốn, độ mở lớn, sức chống chịu có hạn; một số thị trường xuất khẩu lớn bị thu hẹp; hoạt động sản xuất, kinh doanh có khả năng bị thu hẹp; dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, bão lũ tiếp tục diễn biến bất thường, ảnh hưởng lớn đến đời sống Nhân dân và hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Từ bối cảnh trên, Chính phủ yêu cầu:

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp tục thực hiện nhất quán mục tiêu giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; theo dõi sát, nắm chắc tình hình quốc tế, trong nước, phản ứng chính sách kịp thời, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, kỷ luật, kỷ cương hành chính; chủ động, tích cực giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền; phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra của năm 2022.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương ban hành đầy đủ các văn bản quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; quyết liệt triển khai các giải pháp

đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, phấn đấu hoàn thành cao nhất tiến độ được giao trong năm 2022 bảo đảm hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tiếp tục phát triển mạnh thị trường nội địa và mở rộng, đa dạng hóa thị trường, sản phẩm xuất khẩu và chuỗi cung ứng, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, nhất là đối với các mặt hàng xuất khẩu có lợi thế; khai thác có hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết; chủ động, tích cực có các giải pháp ứng phó với các biện pháp, hàng rào kỹ thuật, các vụ kiện phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tiếp tục tập trung chỉ đạo, triển khai các biện pháp phòng, chống thiên tai, giảm thiểu thiệt hại; bảo đảm đầy đủ nguồn cung lương thực, thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, nhất là vào dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.

Bộ Xây dựng hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án bất động sản cho các địa phương, doanh nghiệp; chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan, địa phương liên quan đánh giá tổng thể, rõ ràng cung, cầu thị trường bất động sản theo các phân khúc; rà soát kỹ các doanh nghiệp, dự án bất động sản, nhà ở, người có nhu cầu mua nhà ở để đánh giá tổng thể tình trạng thiếu vốn và đề xuất các giải pháp xử lý hiệu quả, phù hợp, khả thi; cắt giảm các thủ tục hành chính để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện

các dự án bất động sản, nhất là nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, nhà ở thương mại giá rẻ, tăng nguồn cung cho thị trường.

Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình giao thông trọng điểm; chỉ đạo, hướng dẫn công tác vận chuyển hành khách, hàng hóa dịp cuối năm 2022 và Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, bảo đảm thuận lợi, an toàn cho người dân.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương chuẩn bị các điều kiện hỗ trợ người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo... đón Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 bảo đảm an toàn, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương thúc đẩy các hoạt động xúc tiến du lịch; phát triển các sản phẩm du lịch mới; chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan nghiên cứu, sửa đổi các quy định để tạo điều kiện thuận lợi hơn trong thu hút khách du lịch quốc tế; tập trung tổ chức thành công Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022.

Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tiếp tục bám sát diễn biến tình hình dịch COVID-19, sự xuất hiện của các biến chủng mới, có phương án ứng phó hiệu quả với dịch COVID-19 trong mọi tình huống; chủ động các biện pháp ngăn ngừa và xử lý kịp thời dịch sốt xuất huyết và các dịch bệnh khác; xử lý dứt điểm tình trạng thiếu thuốc, vật tư và trang thiết bị y tế... •

THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CHI TRẢ AN SINH XÃ HỘI KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT

Để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện các chính sách xã hội, tạo điều kiện để người dân tiếp cận các dịch vụ xã hội một cách thuận lợi, đặc biệt là chi trả không dùng tiền mặt, tại Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 25/11/2022, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tích cực, khẩn trương thúc đẩy chuyển đổi số trong thực hiện chính sách an sinh xã hội, chi trả không dùng tiền mặt đối với người lao động, các đối tượng được hưởng trợ cấp từ ngân sách nhà nước, như sau:

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về các đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội, kết nối, chia sẻ dữ liệu an sinh xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo tiến độ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Đề án 06); chủ trì, phối hợp với Bộ

Công an và các bộ, ngành, đoàn thể chỉ đạo Tổ công tác triển khai Đề án 06 ở cấp xã, cấp huyện rà soát, lập danh sách theo nhóm các đối tượng; đối soát, xác thực danh sách đối tượng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phần đầu hoàn thành trong quý I năm 2023; chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an và các cơ quan liên quan thúc đẩy việc triển khai chi trả qua tài khoản (bao gồm tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản mobile money và các hình thức hợp pháp khác) cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội...

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo các ngân hàng thương mại, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán nghiên cứu có chính sách hỗ trợ, ưu đãi về phí dịch vụ thanh toán cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội khi mở, sử dụng tài khoản ngân hàng, ví điện tử để nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an và các cơ quan liên quan trong hướng dẫn triển khai chi trả qua tài khoản cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội từ ngân sách nhà nước.

Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội khẩn trương thực hiện việc kết nối, đồng bộ dữ liệu về an sinh xã hội đảm bảo theo lộ trình của Đề án 06; chỉ đạo lực lượng Công an các địa phương phối hợp với cơ quan lao động ở địa phương rà soát, đối chiếu, xác thực thông tin về các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn phục vụ công tác chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt, hoàn thành trong năm 2022.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành rà soát sửa đổi, bổ sung những quy định về quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các chế độ chính sách an sinh xã hội cho phù hợp với chuyển đổi số và chi trả không dùng tiền mặt; chỉ đạo Kho bạc Nhà nước nâng cấp Dịch vụ công trực tuyến và hướng dẫn các đơn vị Kho bạc Nhà nước địa phương phối hợp với cơ quan chi trả an sinh xã hội để triển khai thực hiện quy trình chi trả chính sách, chế độ an sinh xã hội qua tài khoản cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội, hoàn thành trong quý I năm 2023.

Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông có chính sách ưu đãi đối với các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội khi đăng ký và sử dụng tài khoản mobile money; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cũng như đảm bảo việc trao đổi, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các đơn vị thực hiện chính sách chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt; phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo các cơ quan truyền thông tuyên truyền về chủ trương chuyển đổi số, chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xác nhận các đối tượng được hưởng các chính sách an sinh xã hội đối với những đối tượng thuộc phạm vi chi trả của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; phối hợp với các ngân hàng thương mại, đơn vị tổ chức dịch vụ chi trả thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội thuộc phạm vi chi

trả của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, trợ cấp thất nghiệp trên địa bàn đô thị được chi trả thông qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và ứng dụng phần mềm trong thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu về các đối tượng thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, thường xuyên cập nhật danh sách đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn; triển khai các giải pháp để kịp thời lập danh sách đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội đột xuất (ảnh hưởng bởi dịch bệnh, thiên tai...); chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an trong việc xác minh thông tin về các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn; hỗ trợ các cá nhân, tổ chức, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn.

Các tổ chức dịch vụ chi trả tổ chức dịch vụ chi trả chủ động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kết nối hệ thống với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các ngân hàng thương mại, tổ chức trung gian thanh toán đảm bảo công tác chi trả từ tài khoản thuận tiện, dễ dàng, an toàn, minh bạch và bao phủ đến cấp xã; hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt; phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền, vận động, thuyết phục người dân thực hiện chủ trương chi trả không dùng tiền mặt; phối hợp với các ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán đảm bảo quyền và lợi ích cho người dân; thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý và chi trả chính sách an sinh xã hội •

**QUY ĐỊNH NHỮNG NỘI DUNG NHÂN DÂN THAM GIA Ý KIẾN
TRƯỚC KHI CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH**

Theo Luật 10/2022/QH15, ngày 10/11/2022 của Quốc hội, 9 nội dung Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định gồm: (1) Dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cấp xã; phương án chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất; đề án định canh, định cư, vùng kinh tế mới và phương án phát triển ngành nghề của cấp xã. (2) Dự thảo quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và phương án điều chỉnh; việc quản lý, sử dụng quỹ đất được giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý. (3) Chủ trương, chính sách đầu tư, xây dựng, đất đai, xử lý chất thải và bảo vệ môi trường, đền bù, giải phóng mặt bằng và phương án di dân tái định canh, định cư đối với việc quyết định đầu tư công dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, dự án có quy mô di dân, tái định canh, định cư lớn, dự án có nguy cơ tác động xấu đến môi trường, dự án có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế - xã hội của cộng đồng dân cư nơi thực hiện dự án. (4) Dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, đặt tên, đổi tên đơn vị hành chính; dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố, ghép cụm dân cư. (5) Dự thảo quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan đến lợi ích cộng đồng, bao gồm quyết định ban hành hoặc phê duyệt chương trình, kế hoạch, dự án, đề án có nội dung tác động đến môi trường, sức khỏe của cộng đồng, trật tự, an toàn xã hội và những vấn đề khác có ảnh hưởng đến cộng đồng. (6) Dự thảo nhiệm vụ và đề án quy hoạch chung xây dựng, dự thảo nhiệm vụ và đề án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng và quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn. (7) Dự thảo quy chế về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; dự thảo quy chế thực hiện dân chủ trong từng lĩnh vực, nội dung hoạt động cụ thể ở xã, phường, thị trấn (nếu có). (8) Dự thảo quyết định hành chính có nội dung xác lập nghĩa vụ hoặc làm chấm dứt, hạn chế quyền, lợi ích của đối tượng thi hành là công dân trên địa bàn cấp xã. (9) Các nội dung

khác theo quy định của pháp luật, quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chính quyền cấp xã thấy cần lấy ý kiến.

Hình thức lấy ý kiến Nhân dân bao gồm: a) Hội nghị trao đổi, đối thoại giữa Ủy ban nhân dân cấp xã với Nhân dân; b) Tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư; c) Phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình; d) Thông qua hòm thư góp ý, đường dây nóng (nếu có); đ) Thông qua Ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở; e) Thông qua cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của chính quyền địa phương cấp xã; g) Thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội được hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại cấp xã, tại thôn, tổ dân phố; h) Tổ chức đối thoại, lấy ý kiến công dân là đối tượng thi hành đối với nội dung quy định tại điểm 8 nêu trên.

Tùy theo nội dung, tính chất, yêu cầu của việc lấy ý kiến Nhân dân, khả năng, điều kiện đáp ứng thực tế của địa phương và phù hợp với quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định lựa chọn một hoặc một số hình thức quy định nêu trên để tổ chức lấy ý kiến Nhân dân. Trường hợp pháp luật có quy định về việc áp dụng hình thức, cách thức tổ chức cụ thể để lấy ý kiến của Nhân dân về nội dung nhất định thì việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia của Nhân dân thực hiện theo quy định đó. Việc tổ chức đối thoại, lấy ý kiến công dân là đối tượng thi hành trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định hành chính có nội dung xác lập nghĩa vụ hoặc làm chấm dứt, hạn chế quyền, lợi ích của đối tượng thi hành: Trước khi ban hành quyết định hành chính có nội dung xác lập nghĩa vụ hoặc làm chấm dứt, hạn chế quyền, lợi ích của công dân là đối tượng thi hành, trừ quyết định hành chính có nội dung thuộc bí mật nhà nước và quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật,

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông tin và tạo điều kiện để công dân là đối tượng thi hành quyết định hành chính được biết và trình bày ý kiến nếu người đó có yêu cầu. Công dân là đối tượng thi hành quyết định hành chính có thể tự mình hoặc ủy quyền cho người đại diện trình bày ý kiến. Trường hợp quyết định hành chính áp dụng đối với nhiều đối tượng hoặc khi xét thấy cần thiết, thì Ủy ban nhân dân cấp xã có thể tổ chức cuộc họp đối thoại, lấy ý kiến trực tiếp của các công dân là đối tượng thi hành quyết định. Thành phần tham dự cuộc họp bao gồm đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, đại diện Ban Thanh tra nhân dân cấp xã và các công dân là đối tượng thi hành quyết định hành chính. Ý kiến của công dân là đối tượng thi hành, ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phải được tổng hợp đầy đủ; nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến của đối tượng thi hành được gửi đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và được lưu cùng hồ sơ trình ký ban hành quyết định

hành chính. Người có thẩm quyền ra quyết định và chịu trách nhiệm về việc ban hành quyết định hành chính của mình.

Trách nhiệm của Nhân dân trong việc tham gia ý kiến về các nội dung ở xã, phường, thị trấn: đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và mọi công dân cư trú trên địa bàn có trách nhiệm tích cực tham gia ý kiến về những nội dung liên quan trực tiếp đến đời sống của cộng đồng dân cư để làm cơ sở cho các cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, của đất nước. Cá nhân, hộ gia đình có trách nhiệm tham gia hoặc cử đại diện hộ gia đình tham dự họp bàn, thảo luận, thể hiện ý kiến đối với các nội dung theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền. Công dân theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân trên địa bàn đối với những nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến và quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của cơ quan có thẩm quyền đối với các nội dung này •

MỘT SỐ KẾT QUẢ CÔNG TÁC NGOẠI GIAO VACCINE THỜI GIAN QUA

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị và Nghị quyết 30/2021/QH15 của Quốc hội về phòng, chống dịch COVID-19 và phát triển kinh tế đất nước, Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản quan trọng, trong đó có Nghị quyết 128-NQ/CP, ngày 11/10/2021 ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, chuyển trạng thái từ “zero COVID”, phòng, chống dịch bằng các biện pháp hành chính sang phòng, chống dịch bằng các biện pháp chuyên môn, nhất là vaccine; Nghị quyết 38-NQ/CP, ngày 17/3/2022 ban hành Chương trình phòng, chống COVID-19 với 3 nội dung chính: Thành lập Quỹ Vaccine; triển khai ngoại giao vaccine với việc thành lập tổ ngoại giao vaccine do Bộ trưởng Ngoại giao làm tổ trưởng, Bộ Ngoại giao là nòng cốt; tổ chức chiến dịch tiêm chủng vaccine miễn phí cho người dân với quy mô lớn nhất từ trước tới nay.

Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 diễn biến hết sức phức tạp, việc triển khai công tác

ngoại giao vaccine đứng trước rất nhiều khó khăn, thách thức. Nhưng, dưới sự chỉ đạo sáng suốt của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, sự tham gia trực tiếp của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, sự vào cuộc khẩn trương, đồng bộ của các bộ, ngành, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, sự ủng hộ, đồng lòng của doanh nghiệp và Nhân dân, chiến dịch ngoại giao vaccine đã được triển khai quyết liệt, thần tốc, thành công vượt kỳ vọng, được cộng đồng quốc tế và nhân dân ghi nhận và đánh giá cao. Đến ngày 29/11/2022, tổng số mũi tiêm tại Việt Nam là hơn 264 triệu mũi; tỉ lệ tiêm mũi 1, mũi 2 cho người từ 12 tuổi trở lên đã đạt xấp xỉ 100%; tỉ lệ tiêm mũi 3, mũi 4 cho người từ 18 tuổi trở lên đã đạt tương ứng 79,7% và 86,9%. Việt Nam là một trong các nước có tỉ lệ tiêm vaccine cao trên thế giới với quy mô rộng rãi, nhiều đối tượng, nhiều mũi tiêm, sử dụng đa dạng các loại vaccine. Tổ chức Y tế Thế

giới ghi nhận, đánh giá Việt Nam có chiến lược sử dụng vaccine phù hợp, hiệu quả với cam kết thực hiện của toàn bộ hệ thống chính trị và người dân, là quốc gia đi sau về trước trong tiêm chủng vaccine phòng COVID-19.

Các nguyên nhân để thực hiện thành công hoạt động ngoại giao vaccine, đó là: (1) Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, là bạn tốt, đối tác tin cậy, thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển trong khu vực và trên thế giới. (2) Sự lãnh đạo sáng suốt của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; cùng các quyết sách quan trọng của Nhà nước. (3) Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách quyết liệt, quyết đoán, trách nhiệm. (4) Sự tâm huyết, trách nhiệm của các đại sứ, trưởng đại diện, nhân viên các đại sứ quán, cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài..., thu thập mọi thông tin, kinh nghiệm... để chuyển về nước. (5) Sự chung tay, giúp đỡ chân thành, tận tình, tình cảm của bạn bè quốc tế và sự trách nhiệm, chân thành với cộng đồng quốc tế trong phòng chống dịch của Việt Nam. (6) Sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện ngoại giao vaccine.

Ngoại giao vaccine thực sự là một “chiến dịch” ngoại giao đặc biệt, chưa có tiền lệ, để lại nhiều bài học giá trị cả về lý luận và thực tiễn, đó là: (1) Kiên định và nhất quán triển khai đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Trong quá trình triển khai, cần linh hoạt, sáng tạo, chủ động tiến công, kịp thời đưa ra các quyết định, biện pháp phù hợp trong từng hoàn cảnh, từng thời điểm, được bạn bè quốc tế ủng hộ. (2) Công tác vận động chính trị - ngoại giao Cấp cao có ý nghĩa quyết định. Các hoạt động điện đàm, trao đổi, gửi thư của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội và Chính phủ có ý nghĩa quyết định để các nước, tổ chức quốc tế, tập đoàn sản xuất vaccine cam kết hỗ trợ ta. (3) Tận dụng

hiệu quả và phát huy tối đa vị thế, uy tín đất nước, mạng lưới các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, đối tác FTA và sự đan xen lợi ích của Việt Nam với các đối tác. (4) Phát huy truyền thống ngoại giao tâm công, tình cảm, chân thành, trách nhiệm và đoàn kết quốc tế. (5) Công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu chính sách là then chốt. Các Bộ, ngành liên quan đã theo dõi sát diễn biến dịch bệnh, kịp thời đánh giá, cung cấp thông tin về tình hình phát triển và cách thức tiếp cận vaccine để tham mưu cho Đảng và Chính phủ. (6) Công tác tổ chức triển khai một cách đồng bộ, bài bản, quyết liệt là ưu tiên hàng đầu. Hình thành bộ máy phù hợp, có quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ rõ ràng. Sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự phối hợp giữa trong nước và ngoài nước, giữa Trung ương với các địa phương, trên cả kênh song phương và đa phương. Nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân, tinh thần “vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, không ngừng rèn luyện bản lĩnh, năng lực, phẩm chất để đóng góp hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

WHO dự báo đại dịch chưa kết thúc và tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, virus có thể tiếp tục biến đổi và hiệu lực miễn dịch của vaccine suy giảm theo thời gian, khoảng một nửa dân số thế giới chưa được tiêm vaccine. Trong bối cảnh đó, thời gian tới, chúng ta không thể lơ là, chủ quan, mất cảnh giác, tiếp tục nỗ lực chống dịch, ưu tiên kiểm soát dịch bệnh COVID-19 và các dịch bệnh khác; tiếp tục thúc đẩy ngoại giao vaccine, chuẩn bị kinh phí để tiếp tục mua vaccine. Cùng với đó, phải tiếp tục đẩy mạnh tiêm chủng, nhất là cho các đối tượng nguy cơ cao, các em học sinh và các đối tượng theo quy định của Bộ Y tế một cách an toàn, khoa học, hiệu quả. Đồng thời, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao để làm chủ công nghệ sản xuất vaccine. Bộ Ngoại giao tiếp tục phát huy kết quả đạt được, xây dựng chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị 15 của Ban Bí thư, nhất là trong bối cảnh hiện nay khi các thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam bị thu hẹp do các biến động kinh tế thế giới ●

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC VIỆT NAM TRONG HÌNH HÌNH MỚI

Nguồn nhân lực luôn được xem là một yếu tố tạo nên sự thành công của mọi tổ chức, quốc gia. Đây là nguồn lực quan trọng nhất, quyết định năng suất, chất lượng, hiệu quả sử dụng các nguồn lực khác trong hệ thống các nguồn lực. Trong bối cảnh cạnh tranh kinh tế toàn cầu, tất cả các nước đều coi nguồn nhân lực là công cụ quan trọng nhất để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Đặc biệt, trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, việc trang bị những kỹ năng số cho người lao động là một trong những điều quan trọng, có vai trò quyết định đến chất lượng nguồn nhân lực.

Kỹ năng số bao gồm các kỹ năng, khả năng, kiến thức và thói quen làm việc cho phép con người tiếp cận và sử dụng công nghệ số. Đây là một trong những yếu tố quan trọng đối với người lao động trong bối cảnh các hình thái công việc và tính chất công việc không ngừng thay đổi.

Đối với Việt Nam, phát triển nguồn nhân lực được xác định là một trong những khâu đột phá chiến lược trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội. Việt Nam đang có lợi thế với lực lượng lao động dồi dào (với khoảng trên 50 triệu người) và cơ cấu lao động trẻ. Tuy nhiên, nhân lực còn yếu về chất lượng, thiếu hụt lao động có tay nghề cao, chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động và hội nhập. Trên thực tế, sự bùng nổ ứng dụng công nghệ số, thiết bị thông minh và xu hướng ứng dụng robot vào sản xuất kinh doanh trong những năm gần đây đang đặt ra thách thức đối với thị trường lao động với trình độ kỹ năng còn nhiều hạn chế như Việt Nam. Nguồn lao động dồi dào, giá rẻ không còn là yếu tố tạo nên lợi thế cạnh tranh và thu hút đầu tư nước ngoài như trước.

Theo thống kê tại Việt Nam, 68% công việc hiện đòi hỏi kiến thức với những kỹ năng số cơ bản; trong đó 1/5 công việc cần các kỹ năng số đặc biệt chuyên sâu. Báo cáo “Thực trạng và nhu cầu kỹ năng của lao động trong các ngành công nghiệp chế biến chế tạo tại các doanh nghiệp

FDI ở Việt Nam giai đoạn 2021 - 2023” (ILSSA & MPG, năm 2021), khảo sát 200 doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cũng cho thấy, mức độ đáp ứng các kỹ năng số của người lao động trong các doanh nghiệp FDI chủ yếu mới ở mức trung bình và thấp.

Đặc biệt, ở cấp độ cao hơn trong một số lĩnh vực đặc thù của ứng dụng công nghệ 4.0, mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ năng số của người lao động còn hạn chế. Theo kết quả khảo sát doanh nghiệp của Viện Khoa học lao động và Xã hội năm 2021 (ILSSA), hầu hết người sử dụng lao động cho rằng người lao động mới đáp ứng ở mức trung bình và thấp/rất thấp trong các lĩnh vực phân tích dữ liệu (83,25%); bảo mật dữ liệu/bảo mật truyền thông (86%); lĩnh vực ứng dụng các hệ thống hỗ trợ (83,3%); ứng dụng phần mềm cộng tác (84,5%); ứng dụng các kỹ năng phi kỹ thuật như tư duy hệ thống và hiểu quy trình (74,1%). Điều này cho thấy còn tồn tại một khoảng cách lớn giữa năng lực số của người lao động so với kỳ vọng của người sử dụng lao động.

Hiện nay, dưới tác động kép của đại dịch và kỷ nguyên số, thế giới việc làm tại Việt Nam trong tương lai sẽ chứng kiến những thay đổi lớn liên quan đến người lao động, địa điểm và cách thức làm việc. Nhiều công việc truyền thống sẽ dần biến mất hoặc bị thay thế, trong khi một số vị trí mới sẽ ra đời. Với những xu hướng đó, Ngân hàng Thế giới ước tính, nếu tỷ lệ lao động kỹ năng cao tại Việt Nam vẫn quá thấp và không đủ để đáp ứng với tốc độ phát triển của chuyển đổi số, thì đến năm 2045 Việt Nam sẽ bị mất đi khoảng 2 triệu việc làm.

Giai đoạn 2021 - 2030 là giai đoạn phát triển mới mang tính bứt phá của Việt Nam, nhất là trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra với tốc độ nhanh, phát triển nền kinh tế số, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hơn. Bối cảnh này cũng đặt ra những yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Theo đó, con người cần phát triển đồng bộ về “tâm

lực - trí lực - kỹ lực - thể lực - cuộc sống hạnh phúc”, làm chủ một số công nghệ mới, tạo nền tảng để khoa học - công nghệ thực sự trở thành động lực then chốt, tạo bứt phá về năng suất lao động, chuyển đổi mô hình tăng trưởng sang phát triển theo chiều sâu, đảm bảo cho đất nước phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn mới.

Trước những tác động của chuyển đổi số, thị trường lao động trong nước sẽ cần những giải pháp toàn diện từ tất cả các bên liên quan để hướng tới nâng cao chất lượng tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực trong tình hình mới. Do

đó, người lao động phải thay đổi phương thức làm việc để có thể thích nghi và nắm bắt cơ hội; doanh nghiệp phải thay đổi cách vận hành truyền thống để phù hợp với một xã hội được chuyển đổi số; Chính phủ phải có những quyết sách linh hoạt, kịp thời và số hóa hình thức quản lý. Bên cạnh đó cũng cần áp dụng công nghệ, số hóa trong việc kết nối cung cầu lao động; tăng cường hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm của các trung tâm dịch vụ việc làm trên cả nước; ưu tiên nâng cao kỹ năng nghề cho người lao động đáp ứng yêu cầu mới... •

PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nêu lên các quan điểm chỉ đạo: (1) Vùng đồng bằng Sông Hồng là địa bàn chiến lược đặc biệt quan trọng về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của cả nước; nơi lưu giữ nhiều giá trị văn hoá, lịch sử đặc sắc của dân tộc. Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế vượt trội để phát triển nhanh, bền vững vùng đồng bằng Sông Hồng thực sự là vùng động lực phát triển hàng đầu, có vai trò định hướng, dẫn dắt quá trình cơ cấu lại nền kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng của đất nước. (2) Phát triển vùng phải phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hệ thống quy hoạch quốc gia. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách thúc đẩy liên kết và phát triển vùng đủ mạnh, thiết thực, hiệu quả; thí điểm một số mô hình, cơ chế, chính sách mới; tăng cường liên kết nội vùng, liên vùng; phát huy vai trò và khai thác hiệu quả các hành lang, vành đai kinh tế, cực tăng trưởng, trung tâm kinh tế, hệ thống đô thị để tạo đột phá phát triển vùng. (3) Khai thác và phát huy các thế mạnh của vùng về địa chính trị, địa kinh tế, điều kiện tự nhiên, các giá trị văn hoá, lịch sử; huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là đất đai, nhân lực chất

lượng cao; phát triển nhanh mạng lưới đô thị với kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; đi đầu trong ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế số, xã hội số; cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thu hút nguồn lực đầu tư từ các thành phần kinh tế để tập trung phát triển các ngành sản xuất công nghiệp, dịch vụ hiện đại và nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, xanh, tuần hoàn, bảo đảm đồng bằng Sông Hồng trở thành vùng phát triển hiện đại, văn minh, sinh thái dẫn đầu cả nước. (4) Phát triển kinh tế hài hoà với phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; bảo đảm bình đẳng trong tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá, giá trị lịch sử, nhất là văn hoá đồng bằng Bắc Bộ. Phát triển hệ thống y tế, giáo dục - đào tạo chất lượng cao, hiện đại, tương đương với các quốc gia phát triển trong khu vực. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa nông thôn và thành thị. Chú trọng bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. (5) Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững

mạnh toàn diện. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp uỷ, tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cấp chính quyền; đẩy mạnh phân công, phối hợp và phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân.

Về mục tiêu đến năm 2030: Đồng bằng Sông Hồng là vùng phát triển nhanh, bền vững, có cơ cấu kinh tế hợp lý, mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc; tập trung phát triển công nghiệp, dịch vụ hiện đại và nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, xanh, tuần hoàn có giá trị kinh tế cao; trở thành trung tâm giáo dục, đào tạo nhân lực chất lượng cao của cả nước; đi đầu về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh tế số, xã hội số; có hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, đô thị thông minh, có tính kết nối cao. Tình trạng ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông và ngập úng cơ bản được giải quyết. Tổ chức đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả; khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường; quốc phòng, an ninh được giữ vững; quan hệ đối ngoại mở rộng, hội nhập quốc tế hiệu quả. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng cao, dẫn đầu cả nước. Xây dựng Thủ đô Hà Nội "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại", trở thành trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng và cả nước, phấn đấu ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực.

Về tầm nhìn đến năm 2045: Đồng bằng Sông Hồng là vùng phát triển hiện đại, văn minh, sinh thái; là trung tâm kinh tế, tài chính lớn mang tầm khu vực và thế giới; trung tâm hàng đầu của cả nước về văn hoá, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, y tế và chăm sóc sức khoẻ Nhân dân; có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, thông minh. Hệ thống đô thị liên kết thành mạng lưới, thông minh, xanh, bền vững. Người dân có thu nhập cao, cuộc sống thịnh vượng, hạnh phúc. Quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc. Các tổ chức đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường. Thủ đô Hà Nội trở thành thành phố kết nối toàn cầu, ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực và thế giới.

Nghị quyết nêu một số nhiệm vụ giải pháp chủ yếu: Tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách phát triển và đẩy mạnh liên kết vùng; Phát triển kinh tế vùng; Phát triển hệ thống đô thị bền vững và kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại; Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Phát triển văn hoá - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị •

TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC QUẢN LÝ, ĐIỀU PHỐI HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH, HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM, HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM CÁC CẤP GIAI ĐOẠN 2022 - 2030

Chương trình "Tăng cường năng lực quản lý, điều phối hoạt động tình nguyện cho đội ngũ cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam các cấp giai đoạn 2022 - 2030" được Chính phủ phê duyệt có mục tiêu tổng quát là: Nâng cao năng lực quản lý, điều phối hoạt động tình nguyện cho đội ngũ

cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam nhằm triển khai phong trào thanh niên tình nguyện hiệu quả, bền vững, phát huy mạnh mẽ sức trẻ, tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện, sáng tạo và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Mục tiêu cụ thể của Chương trình đến năm 2025, 60% cấp bộ Đoàn, Hội áp dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều phối hoạt động của thanh niên tình nguyện; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 80%.

Có ít nhất 60% các hoạt động thanh niên tình nguyện được ghi nhận, cập nhật trên cổng thông tin điện tử về quản lý, điều phối hoạt động thanh niên tình nguyện; phấn đấu đến năm 2030 đạt 80% các hoạt động thanh niên tình nguyện được ghi nhận, cập nhật trên cổng thông tin điện tử về quản lý, điều phối hoạt động thanh niên tình nguyện.

Có 80% chiến dịch, hoạt động thanh niên tình nguyện do Đoàn, Hội khởi xướng và triển khai được áp dụng theo các mô hình quản lý, điều phối đã được đào tạo, tập huấn; đến năm 2030 đạt 100% chiến dịch, hoạt động thanh niên tình nguyện do Đoàn, Hội khởi xướng và triển khai được áp dụng theo các mô hình quản lý, điều phối đã được đào tạo, tập huấn.

Xây dựng nội dung chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng quản lý, điều phối hoạt động thanh niên tình nguyện dành cho cán bộ Đoàn, Hội phù hợp với từng nhóm đối tượng; xây dựng, phát triển các cẩm nang quản lý điều phối, hoạt động tình nguyện, và số hóa, cung cấp trên các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng truyền thông đa phương tiện, cổng thông tin, trang mạng xã hội của các cấp bộ Đoàn, Hội, tổ chức liên quan đến tình nguyện. Bên cạnh đó, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ tập huấn viên các cấp về quản lý, điều phối hoạt động thanh niên tình nguyện theo mô hình ToT (Training of Trainers). Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, điều phối hoạt động thanh niên tình nguyện cho đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội từ cấp trung ương đến cấp cơ sở, chú trọng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, năng lực vận động thanh niên tham gia hoạt động tình nguyện. Phát huy vai trò nòng cốt của cán bộ phụ trách công tác thanh niên tình nguyện tại các nước trong việc đẩy mạnh các hoạt động thanh niên tình nguyện hướng về đất nước, đẩy mạnh các hình thức đào tạo trực tuyến dành cho cán bộ phụ trách công tác thanh niên tình nguyện trong và ngoài

nước. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng cho cán bộ phụ trách công tác thanh niên tình nguyện vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo; hướng dẫn đánh giá về năng lực quản lý, điều phối hoạt động thanh niên tình nguyện cho các cấp bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam phù hợp với từng cấp. Định kỳ kiểm tra, đánh giá thực trạng năng lực quản lý, điều phối hoạt động thanh niên tình nguyện của các cấp bộ Đoàn, Hội và đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội các cấp. Nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quản lý, điều phối hoạt động thanh niên tình nguyện.

Tạo môi trường thuận lợi để phát huy năng lực quản lý, điều phối hoạt động thanh niên tình nguyện cho cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và Hội Sinh viên Việt Nam các cấp. Các cấp bộ đoàn tạo điều kiện để cán bộ Đoàn, Hội áp dụng kiến thức, kỹ năng đã được đào tạo, tập huấn vào công tác quản lý, điều phối hoạt động thanh niên tình nguyện. Các ban, bộ, ngành trung ương, cấp ủy chính quyền địa phương tạo điều kiện cho tổ chức Đoàn, Hội chủ trì hoặc tham gia thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội địa phương, thông qua đó nâng cao năng lực thực tiễn của cán bộ Đoàn, Hội trong quản lý, điều phối các hoạt động thanh niên tình nguyện vì lợi ích cộng đồng, xã hội.

Nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quản lý, điều phối hoạt động thanh niên tình nguyện; chú trọng các hoạt động thanh niên tình nguyện gắn với chuyên môn và các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; đa dạng hóa phương thức triển khai các hoạt động thanh niên tình nguyện phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương. Tổ chức các diễn đàn đối thoại chuyên sâu để cán bộ Đoàn, Hội phụ trách công tác quản lý, điều phối hoạt động thanh niên tình nguyện chủ động đề xuất giải pháp, sáng kiến nhằm nâng cao chất lượng phong trào thanh niên tình nguyện •

B.B.T (t/h)

(Nguồn tài liệu Ban Tuyên giáo Trung ương)



HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

MỘT SỐ DIỄN BIẾN TRÊN THỊ TRƯỜNG DẦU MỎ THẾ GIỚI

Ngày 05/12/2022, Liên minh châu Âu (EU), Australia và Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7) bắt đầu áp giá trần đối với dầu thô Nga nhập khẩu bằng đường biển ở mức 60 USD/thùng. Quyết định này đã vấp phải sự cảnh báo từ Nga và làm dấy lên lo ngại làm trầm trọng thêm cuộc khủng hoảng năng lượng toàn cầu.

Quyết định áp trần giá dầu Nga được nhìn nhận là một bằng chứng quan trọng cho thấy quyết tâm không suy giảm của liên minh phương Tây trong việc làm suy yếu Nga sau xung đột ở Ukraine. Mức giá 60 USD/thùng, không chênh lệch quá nhiều so với giá dầu Urals mà Nga đang bán hiện nay, được cho là một sự thận trọng, nhằm hướng tới cả hai mục tiêu: làm suy giảm ngành năng lượng từ đó giảm ngân sách nhà nước Nga trong thời gian tới, vốn tính toán dựa trên giả định giá dầu ở mức 70 USD/thùng vào năm 2023 và tránh cho thị trường quốc tế bị tác động mạnh. Việc áp trần giá dầu cũng sẽ giúp giải quyết lạm phát và giữ ổn định chi phí năng lượng. Nga là một trong những nhà cung cấp dầu hàng đầu thế giới. Năm 2021, Nga xuất khẩu 8,23 triệu thùng/ngày, chiếm 12,3% lượng dầu bán ra thị trường quốc tế. Nếu như nguồn cung từ Nga bất ngờ sụt giảm, thị trường năng lượng thế giới vốn đang căng thẳng sẽ có thể ngày càng nghiêm trọng hơn.

Cơ chế mới sẽ có hiệu lực từ ngày 05/12/2022. Các công ty muốn tiếp cận dịch vụ bảo hiểm, vận chuyển, vay vốn của phương Tây khi mua dầu Nga sẽ phải trả bằng hoặc dưới mức trần. Theo các nguồn tin, mức giá trần sẽ được xem xét 2 tháng một lần, với cơ chế điều chỉnh được áp dụng để giữ mức trần giá thấp

hơn ít nhất 5% so với mức chuẩn của Cơ quan Năng lượng Quốc tế. Mọi thay đổi về giá trần sẽ phải có sự đồng thuận tuyệt đối của 27 nước EU và tiếp đó là G7. Đồng thời, mỗi lần thay đổi cần có 90 ngày ân hạn để đảm bảo không có tàu nào trên biển mang theo dầu thô Nga ở mức giá không đúng với thay đổi mới. Tuy nhiên, quyết định này của phương Tây cũng vấp phải sự hoài nghi về tính hiệu quả ngay từ nội bộ khối EU. Ngày 08/12/2022, Đại sứ của 6 nước gồm: Đức, Hà Lan, Áo, Đan Mạch, Estonia và Luxembourg đã bày tỏ lo ngại, đồng thời nhấn mạnh “mức giá trần không thể bị hạ thấp hơn nữa hoặc bị thay thế”. Sáu quốc gia trên hoài nghi về việc áp giá trần khí đốt của Nga, do lo ngại việc này sẽ gây rối loạn thị trường năng lượng của châu Âu và khiến EU khó khăn hơn trong việc mua nhiên liệu nếu các nhà cung cấp khí đốt chuyển sang bán ở những nơi không bị áp giá trần.

Trước tuyên bố từ phương Tây, Nga tuyên bố không chấp nhận mức giá trần nói trên và sẽ không bán dầu với mức giá hạn chế như vậy, ngay cả khi phải cắt giảm sản lượng. Đồng thời, lên tiếng cảnh báo về việc lựa chọn các biện pháp đáp trả. Theo đó, Nga có thể sẽ quy định cấm hoàn toàn việc bán dầu thô cho các quốc gia áp giá trần và ủng hộ mức giá trần. Ngoài ra, Nga dự định cấm xuất khẩu dầu đối với các hợp đồng có chứa các điều khoản liên quan đến cơ chế giới hạn giá dầu, bất kể quốc gia nào đóng vai trò là người nhận hàng. Một biện pháp khác là biện pháp áp “giá biểu thị”. Nga sẽ thiết lập mức chiết khấu tối đa dầu Urals so với các loại dầu tiêu chuẩn quốc tế dầu Brent. Các hợp đồng tiềm năng sẽ không được ký kết nếu mức chiết

khẩu tăng lên. Điều này có nghĩa là các hãng dầu Nga sẽ không được phép giảm giá quá mức này khi bán cho khách hàng. Mức chiết khấu trên sẽ thường xuyên được đánh giá lại dựa trên tình hình thị trường năng lượng toàn cầu.

Nga cho rằng, gián đoạn hoạt động xuất khẩu và cảnh báo cắt giảm sản lượng sẽ gây ra tình trạng hỗn loạn mới trên thị trường dầu mỏ toàn cầu, đến mức các nền kinh tế phương Tây sẽ phải chịu một áp lực mới và không thể duy trì đoàn kết chống Nga. Điều này còn dựa trên kết quả từ cuộc họp ngày 04/12/2022, Tổ chức các nước xuất khẩu dầu lửa và các đối tác (OPEC+)

cho biết vẫn tiếp tục thực hiện kế hoạch cắt giảm sản lượng 2 triệu thùng/ngày như đã định. Như vậy, nguồn tin về việc OPEC+ sẽ tăng sản lượng để bù đắp khả năng sụt giảm sản lượng của Nga đã không thành hiện thực. Bên cạnh đó, bối cảnh nhu cầu năng lượng có xu hướng tăng cao khi mùa đông đang bước vào những tháng cao điểm và Trung Quốc có thể gia tăng hoạt động sản xuất trở lại khi quyết định nới lỏng các biện pháp kiểm soát dịch COVID-19. Nhu cầu năng lượng tăng cao trong khi nguồn cung khan hiếm sẽ không loại trừ việc EU và thế giới sẽ phải tiếp tục đối diện với cuộc khủng hoảng năng lượng kéo dài •

TRIỂN LÃM QUỐC PHÒNG QUỐC TẾ VIỆT NAM 2022

Sáng ngày 08/12/2022, lễ khai mạc Triển lãm Quốc phòng quốc tế Việt Nam 2022 chính thức diễn ra tại khu vực sân bay Gia Lâm (Hà Nội) với sự tham gia của 30 quốc gia trên thế giới. Đây là lần đầu tiên Việt Nam tổ chức sự kiện này.

Triển lãm Quốc phòng quốc tế Việt Nam 2022 là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong công tác đối ngoại quốc phòng năm 2022. Triển lãm có sự tham gia của hơn 170 đơn vị, doanh nghiệp đến từ 30 quốc gia trên thế giới trong khu vực ASEAN, châu Á, châu Âu, châu Mỹ tham gia trưng bày các phương tiện chiến đấu, giải pháp công nghệ, vũ khí, trang bị sử dụng cho lực lượng hải quân, lục quân, phòng không - không quân, tác chiến không gian mạng và các trang thiết bị hậu cần, kỹ thuật. Triển lãm Quốc phòng quốc tế Việt Nam 2022 được đánh giá là cơ hội tốt để các nhà hoạch định chính sách về quốc phòng, các doanh nghiệp công nghiệp quốc phòng, an ninh gặp gỡ, trao đổi, phát triển hợp tác hướng tới một thế giới hòa bình, hợp tác và phát triển thịnh vượng. Lần đầu tiên, các đoàn đại biểu cấp cao Bộ Quốc phòng các nước, các doanh nghiệp quốc phòng và khách tham quan biết đến hình ảnh về công nghiệp quốc phòng Việt Nam có đủ năng lực làm chủ công

nghệ và sản xuất được các sản phẩm quân sự có tính năng ngang tầm thế giới.

Phát biểu tại Lễ khai mạc, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, cùng với xu thế hội nhập đang diễn ra mạnh mẽ, sâu rộng trên nhiều lĩnh vực, hợp tác quốc phòng giữa Việt Nam với các nước trên thế giới luôn được Đảng, Nhà nước Việt Nam quan tâm, duy trì, thúc đẩy và phát triển với mục đích đẩy mạnh hội nhập quốc tế, tăng cường đối ngoại quốc phòng, tăng cường lòng tin giữa Việt Nam và các nước trên thế giới. Đồng thời, khẳng định đây là biểu tượng cho lòng tin, mối quan hệ hữu nghị, hợp tác và phát triển, là tình cảm đầy ý nghĩa của bạn bè quốc tế dành cho đất nước, con người và Quân đội Nhân dân Việt Nam anh hùng. Cùng với đó, Việt Nam luôn thể hiện sự chân thành, trách nhiệm với bạn bè quốc tế. Hợp tác công nghiệp quốc phòng và Triển lãm Quốc phòng quốc tế năm 2022 mở ra các cơ hội hợp tác, cùng tìm hiểu, nghiên cứu xu hướng phát triển trang bị, kỹ thuật công nghiệp quốc phòng, an ninh trên thế giới; đa dạng hóa các kênh mua sắm, tiếp nhận, chuyển giao công nghệ của nước ngoài vào sản xuất, trang bị khí tài, hậu cần đáp ứng cho lực lượng vũ trang các

nước để phục vụ nhu cầu bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Nhân dân trước những thách thức an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống.

Cách hãng tin Reuters (Anh), nationalinterest.org (Mỹ) và Nikkei (Nhật Bản) dẫn lời giới

chức và nhà phân tích cho rằng sự kiện lần này cho thấy Việt Nam đang hướng đến sự thay đổi lớn trong quốc phòng và đây là “bước chuyển hướng” cần thiết trong bối cảnh khu vực, quốc tế hiện nay •

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Kết quả bầu cử tại Malaysia: Sau cuộc tổng tuyển cử lần thứ 15 của Malaysia tổ chức ngày 19/11/2022, nội các gồm 28 thành viên của tân Thủ tướng Malaysia Anwar Ibrahim đã có buổi họp đầu tiên vào ngày 05/12/2022, đánh dấu trang sử mới trên chính trường Malaysia với việc lần đầu tiên có một chính phủ thống nhất và bao trùm, đa chủng tộc, đa tôn giáo và gồm đại diện của tất cả các đảng trong liên minh cầm quyền. Nội các mới được kỳ vọng sẽ có nhiều thay đổi trong cả đường lối đối nội, đối ngoại, vượt qua những thách thức hiện nay. Trong bài phát biểu sau khi tuyên thệ nhậm chức vào ngày 24/11/2022, Thủ tướng Anwar Ibrahim cam kết hàn gắn đất nước chia rẽ sắc tộc, chống tham nhũng và hồi phục một nền kinh tế đang vật lộn với tình trạng giá cả sinh hoạt leo thang. Đồng thời, khẳng định ưu tiên hàng đầu của chính phủ là tăng cường quan hệ song phương, thương mại, đầu tư và văn hóa với Trung Quốc, nước láng giềng quan trọng của Malaysia, cũng như đánh giá cao vai trò của “người bạn láng giềng” Indonesia, Thái Lan và Singapore.

Trung Quốc công bố kế hoạch 10 điểm tối ưu hóa phản ứng chống dịch COVID-19: Trung Quốc vừa tiếp tục điều chỉnh và tối ưu

hóa phản ứng chống dịch COVID-19 qua việc ban hành 10 biện pháp mới, bao gồm việc cho phép người mang mầm bệnh không triệu chứng và bệnh nhân có triệu chứng nhẹ cùng những người đáp ứng các yêu cầu nhất định được cách ly tại nhà. Giới chức y tế cấp cao Trung Quốc nhấn mạnh, động thái này không báo hiệu việc nới lỏng hoàn toàn các biện pháp chống dịch, mà đó là sự cân nhắc toàn diện dựa trên kinh nghiệm đã tích lũy được để đối phó với các đặc điểm mới của virus SARS-COV-2. Cụ thể bao gồm giảm tần suất xét nghiệm axit nucleic, loại bỏ việc kiểm tra kết quả axit nucleic âm tính và các yêu cầu về mã sức khỏe khi đến những nơi công cộng, ngoại trừ những địa điểm được chỉ định, đồng thời bãi bỏ các yêu cầu về kiểm tra COVID-19 và mã sức khỏe đối với việc đi lại giữa các khu vực trong nước. 10 biện pháp mới trên là những bước đi quan trọng để hướng tới các biện pháp phòng ngừa và kiểm soát COVID-19 một cách chính xác và khoa học hơn, vì sự phổ biến của biến thể Omicron và các biến thể phụ của nó khiến các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trước đây trở nên quá tốn kém và cuối cùng không mang lại hiệu quả •

KẾT QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG TỪ HỘI NGHỊ LẦN THỨ 27 CÁC BÊN THAM GIA CÔNG ƯỚC KHUNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Hội nghị lần thứ 27 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc (LHQ) về biến đổi khí hậu (COP-27) diễn ra từ ngày 06 - 20/11/2022 tại Nam Sinai, Ai Cập đã thông qua Thỏa thuận khí hậu tổng quát.

Diễn ra trong lúc thế giới chứng kiến nhiều thay đổi lớn, tác động tới cuộc chiến chống biến

đổi khí hậu toàn cầu, Hội nghị COP-27 được kỳ vọng sẽ giải quyết các vấn đề then chốt của thế giới nhằm chống biến đổi khí hậu. Khoảng 40.000 đại biểu, trong đó có gần 100 nguyên thủ quốc gia và người đứng đầu các chính phủ trên thế giới tham dự. Các chủ đề được thảo luận tại Hội nghị COP-27 gồm: phát triển

hydro xanh, vấn đề nước và an ninh lương thực, chuyển đổi năng lượng, các cộng đồng dễ bị tổn thương.

Kết thúc Hội nghị, các bên đã nhất trí thông qua Thỏa thuận khí hậu tổng quát. Trong đó, COP-27 đã có bước tiến lịch sử khi đạt thỏa thuận về quỹ “tổn thất và thiệt hại”. Đây là điều đã nhiều lần được đề xuất, song chưa được thông qua kể từ khi kỳ COP đầu tiên vào năm 1995. Các đại biểu, truyền thông quốc tế ca ngợi bước đột phá trong việc thành lập quỹ với tư cách là “công lý khí hậu”, vì mục đích của quỹ là giúp các quốc gia dễ bị tổn thương đối phó với bão, lũ lụt và các thảm họa khác do lượng khí thải carbon lớn từ các quốc gia phát triển gây ra. Tuy nhiên, các nước đóng góp ngân sách và đối tượng thụ hưởng cụ thể của quỹ sẽ chỉ được thảo luận chi tiết hơn trong kỳ COP-28 tại Dubai dự kiến tổ chức vào tháng 11/2023.

Thỏa thuận khí hậu tổng quát của COP-27 bao quát một loạt nỗ lực lớn của thế giới nhằm hạn chế mức tăng nhiệt độ của Trái đất ở mức 1,5 độ C so với thời kỳ tiền công nghiệp. Ngoài ra, thỏa thuận cũng lần đầu tiên đề cập tới năng lượng tái tạo; đồng thời nhắc lại những kêu gọi trước đây về tăng cường nỗ lực hướng tới giảm dần điện than và loại bỏ trợ cấp nhiên liệu hóa thạch. Tuy nhiên, theo các nhà phân tích, thỏa thuận này không đi xa hơn so với thỏa thuận đã đạt được tại Hội nghị COP26 tại Glasgow (Anh) năm 2021. Các nhà khoa học cho rằng, giới hạn mức tăng nhiệt của Trái Đất ở 1,5 độ C là “hành lang an toàn” trước các tác động mang

tính thảm họa do biến đổi khí hậu. Song, thế giới đang đi chệch hướng trong thực hiện mục tiêu này và đang tiến tới mức tăng nhiệt 2,5 độ C, căn cứ vào những cam kết và kế hoạch khí hậu hiện nay.

Phát biểu về Thỏa thuận khí hậu tổng quát được thông qua tại COP-27, Tổng Thư ký Liên hợp quốc (LHQ) Antonio Guterres cho rằng, Hội nghị đã chưa thể thúc đẩy việc giảm mạnh khẩn cấp khí thải gây hiệu ứng nhà kính, vấn đề cần thiết để ứng phó với tình trạng nóng lên trên toàn cầu.

Trong khuôn khổ COP-27, đoàn Việt Nam tái khẳng định cam kết đưa mức phát thải ròng về 0 vào năm 2050, đồng thời nghiên cứu triển khai thị trường carbon và chuyển đổi năng lượng. Theo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà, tại COP-27, đoàn Việt Nam thực hiện 3 nhiệm vụ: Thứ nhất, Việt Nam cùng với các bên tham gia công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu bàn thảo để đưa các cam kết và cơ chế đã được thỏa thuận đi vào thực hiện trên thực tế. Thứ hai, tiếp nối COP-26, Việt Nam sẽ tiên phong đi đầu trong chuyển đổi năng lượng, cùng với chuyển đổi xanh và chuyển đổi số. Thứ ba, Việt Nam sẽ triển khai nhiều hoạt động song phương với các tổ chức quốc tế đa phương, các doanh nghiệp liên quan chuyển đổi năng lượng, tiếp xúc các thể chế tài chính lớn như Ngân hàng Thế giới và các tổ chức khác •

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỘI NGHỊ DIỄN ĐÀN HỢP TÁC KINH TẾ CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG LẦN THỨ 29

Hội nghị các nhà Lãnh đạo kinh tế Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) lần thứ 29 với chủ đề “Mở - Kết nối - Cân bằng”. đã diễn ra sau 2 năm gián đoạn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19. Các nhà lãnh đạo 21 nền kinh tế thành viên APEC đã

trực tiếp thảo luận và thống nhất các giải pháp thúc đẩy thương mại và đầu tư, phục hồi tăng trưởng và tăng trưởng bao trùm.

Hội nghị Cấp cao APEC lần thứ 29 diễn ra trong bối cảnh thế giới và khu vực đối mặt với những thách thức chưa từng có: Kinh tế

thế giới còn gặp khó khăn, xung đột và bất ổn chính trị gia tăng, cạnh tranh nước lớn phức tạp, các vấn đề an ninh phi truyền thống ngày càng gay gắt... Trong bối cảnh đó, Hội nghị Cấp cao APEC lần thứ 29 đã đạt được những kết quả nổi bật trên các phương diện: *Thứ nhất*, khẳng định APEC tiếp tục là Diễn đàn hợp tác kinh tế hàng đầu khu vực, các nhà Lãnh đạo Cấp cao của 21 nền kinh tế đã thông qua Tuyên bố chung, trong đó tái khẳng định cam kết lâu dài đối với thúc đẩy tăng trưởng mạnh, cân bằng, an toàn, bền vững và bao trùm. *Thứ hai*, những vấn đề chiến lược, có ý nghĩa then chốt đối với sự phát triển của châu Á - Thái Bình Dương trong giai đoạn mới gồm: bảo đảm dòng chảy tự do của thương mại và đầu tư khu vực; kết nối toàn diện giữa các nền kinh tế, cả về hạ tầng cứng, hạ tầng mềm, hạ tầng số và kết nối con người; chuyển đổi thành công sang mô hình tăng trưởng cân bằng, bền vững và bao trùm. Trong đó, đáng chú ý là sự đồng thuận về yêu cầu có cách tiếp cận mới, cân bằng toàn diện hơn. Hợp tác APEC phải vượt ra ngoài các vấn đề thương mại, đầu tư truyền thống, hướng đến sự cân bằng, bao trùm. *Thứ ba*, mở rộng kết nối APEC với các đối tác và các diễn đàn khu vực khác. Đây là lần đầu tiên một lãnh đạo châu Âu và Trung Đông tham dự Hội nghị APEC. *Thứ tư*, sự tham gia đông đảo và tích cực của cộng đồng doanh nghiệp cho thấy có sự gắn kết, kết nối rất chặt chẽ trong chương trình nghị sự và nội dung thảo luận ở cả kênh chính phủ và kênh doanh nghiệp.

Là thành viên tích cực của APEC, Việt Nam đã chủ động chia sẻ quan điểm, kinh nghiệm và đề xuất hướng đi để hợp tác APEC đóng góp hiệu quả hơn vào giải quyết các thách thức chung của khu vực, vì lợi ích chung của tất cả thành viên. Phát biểu tại Hội nghị, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đề nghị APEC tập trung bảo đảm môi trường thương mại và đầu tư mở, minh bạch, không phân biệt đối xử; gắn kết thương mại, đầu tư với các Mục tiêu phát triển bền vững 2030; thúc đẩy các dự án năng lượng sạch, cơ sở hạ tầng bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu, nông nghiệp thông minh; huy động nguồn lực cho chuyển đổi số. Trong phiên thảo luận về “tăng trưởng bền vững, bao trùm và cân bằng,” Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc nhận định châu Á - Thái Bình Dương bước sang giai đoạn phát triển mới, APEC cần đi đầu thúc đẩy mô hình tăng trưởng cân bằng, bao trùm và bền vững, hỗ trợ các nền kinh tế chuyển đổi xanh, chuyển đổi số thành công.

Những đề xuất của Việt Nam đã nhận được sự hưởng ứng, đánh giá cao của các nước và được thể hiện trong văn kiện bởi có tính đến lợi ích của tất cả các thành phần trong xã hội, các nền kinh tế, cũng như cân bằng giữa lợi ích ngắn hạn và dài hạn. Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, khác biệt quan điểm giữa các thành viên ngày càng sâu sắc, Việt Nam đã khẳng định cùng các thành viên chủ động tạo thêm kênh trao đổi để thu hẹp khác biệt, tìm kiếm tiếng nói chung, duy trì đồng thuận •

THÚC ĐẨY QUAN HỆ HỢP TÁC TRUNG QUỐC - SAUDI ARABIA

Ngày 08/12/2022, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã tiến hành chuyến công du Saudi Arabia để tham dự Hội nghị thượng đỉnh Trung Quốc-Arab. Với một lịch trình dày đặc các sự kiện quan trọng cùng 35 thỏa thuận đầu tư trị giá gần 30 tỷ USD được ký kết, chuyến thăm không chỉ thúc đẩy quan hệ hai nước mà

còn là cơ hội nâng tầm ảnh hưởng của Bắc Kinh tại khu vực.

Chuyến thăm lần này diễn ra trong bối cảnh Trung Quốc đang nỗ lực củng cố nền kinh tế trước những tác động của đại dịch COVID-19 và Saudi Arabia tiếp tục đa dạng hóa các liên minh kinh tế và chính trị phù hợp với kế

hoạch “Tầm nhìn 2030” của quốc gia Trung Đông này.

Điểm nhấn của chuyến thăm là việc Saudi Arabia và Trung Quốc ký kết 35 thỏa thuận hợp tác đầu tư trị giá gần 30 tỷ USD thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau trước sự chứng kiến của Thái tử Saudi Arabia Mohammed bin Salman Al Saud và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình. Các thỏa thuận hợp tác bao trùm một loạt lĩnh vực, gồm: năng lượng xanh, công nghệ và dịch vụ đám mây, giao thông vận tải, logistics, y tế, xây dựng, chế tạo, hóa dầu, phát triển nhà. Với việc ký kết các thỏa thuận này, hai nước mong muốn thúc đẩy sự liên kết giữa Tầm nhìn 2030 của Saudi Arabia và Sáng kiến «Vành đai và Con đường» của Trung Quốc.

Trong cuộc gặp giữa Thái tử Mohammed bin Salman và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, hai bên nhất trí thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược toàn diện. Trung Quốc khẳng định: Trung Quốc sẽ hợp tác với Saudi Arabia để đạt được sự thịnh vượng chung, đẩy mạnh hợp tác thiết thực trên mọi lĩnh vực, tăng cường liên lạc và phối hợp trong các vấn đề khu vực và quốc tế, cũng như đạt được tiến bộ lớn hơn nữa trong quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Trung Quốc - Saudi Arabia. Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đề nghị hai nước tăng cường liên lạc và phối hợp về chính sách năng lượng, mở rộng quy mô thương mại dầu thô, tăng cường hợp tác thăm dò và phát triển dầu khí, đồng thời thực hiện Dự án Tổ hợp Ethylene Gulei Trung Quốc - Saudi Arabia và các dự án hợp tác năng lượng quy mô lớn khác. Thái tử Mohammed bin Salman khẳng định, Saudi Arabia là đối tác chiến lược toàn diện của Trung Quốc tại Trung Đông, mong muốn đẩy mạnh hợp tác với Trung Quốc để tăng cường hỗ trợ lẫn nhau và nâng quan hệ đối tác chiến lược toàn diện lên một tầm cao mới.

Thời gian qua, Trung Quốc coi việc phát triển quan hệ với Saudi Arabia là ưu tiên hàng

đầu trong chính sách đối ngoại của Trung Quốc. Quan hệ kinh tế thương mại và đầu tư giữa Saudi Arabia và Trung Quốc trong 20 năm qua rất chặt chẽ, tổng đầu tư của Trung Quốc vào Saudi Arabia lên tới 106,5 tỷ USD. Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của Saudi Arabia. Saudi Arabia và 19 quốc gia Arab cũng đã ký kết trở thành một phần trong đại chiến lược “Vành đai và Con đường” (BRI) của Trung Quốc.

Giới chuyên gia đánh giá, việc chọn Saudi Arabia cho chuyến công du nước ngoài của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình phản ánh tầm quan trọng của đối tác then chốt của Trung Quốc. Chuyến thăm sẽ góp phần nâng cao tốc độ hợp tác kinh tế và đầu tư giữa hai nước, mang lại nhiều lợi ích cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư Trung Quốc. Saudi Arabia sẽ trở thành trung tâm khu vực của các nhà máy Trung Quốc nhờ có vị trí chiến lược nằm giữa ba lục địa Á-Phi-Âu. Trong khi đó, diễn ra ở thời điểm quan hệ đồng minh Mỹ -Saudi Arabia có nhiều căng thẳng, và sự hiện diện của Mỹ ở Trung Đông đang giảm dần, chuyến thăm cũng được coi là cơ hội có lợi để nâng tầm ảnh hưởng của Trung Quốc ở khu vực.

Trên thực tế, không phải đến bây giờ, Trung Quốc mới đặt nhiều sự quan tâm đến khu vực Trung Đông địa chiến lược, mà trong đó Saudi Arabia là quốc gia hàng đầu. Trung Quốc luôn duy trì mức độ quan tâm chiến lược cao đối với khu vực Trung Đông nói chung và Saudi Arabia nói riêng, nhưng trong vài thập kỷ qua Trung Quốc dường như không có nhiều cơ hội để biến mối quan tâm này thành hiện thực. Do vậy, chuyến thăm của ông Tập Cận Bình phản ánh mong muốn của nhà lãnh đạo Trung Quốc nhằm củng cố mối quan hệ song phương, phát huy tiềm năng hợp tác chính trị, kinh tế cùng lợi ích ●

B.B.T (t/h)

(Nguồn tài liệu Ban Tuyên giáo Trung ương)



1. Quyết định số 24/2022/QĐ-TTg, ngày 29/11/2022 quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

Quyết định này quy định việc thực hiện chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình tư thục, dân lập (bao gồm nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập, nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục); trường mẫu giáo, mầm non SOS; trường tiểu học tư thục, trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục trong đó có cấp tiểu học, trường có cấp tiểu học Hermann Gmeiner trong hệ thống Làng trẻ em SOS Việt Nam được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 (cơ sở giáo dục ngoài công lập).

Đối tượng được hỗ trợ là cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc tại cơ sở giáo dục ngoài công lập, bao gồm: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên, tổ trưởng, tổ phó, quản lý chuyên môn; chủ cơ sở, chủ nhóm lớp, chủ nhóm trẻ có đủ các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường mầm non, Quy chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thục tham gia công tác quản lý chuyên môn hoặc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên).

Điều kiện được hỗ trợ: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được hưởng chính sách khi bảo đảm các điều kiện sau: Là người đang làm việc tại cơ sở giáo dục ngoài công lập trước khi cơ sở phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 tính từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021; nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng trở lên tính từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021; chưa được hưởng chính sách hỗ trợ đối với người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo quy

định tại khoản 4, khoản 5, khoản 6 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (Nghị quyết số 68/NQ-CP) do không tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc; có xác nhận làm việc tại cơ sở giáo dục ngoài công lập ít nhất hết năm học 2021 - 2022 theo kế hoạch năm học của địa phương, bao gồm cơ sở giáo dục ngoài công lập đã làm việc trước đây hoặc cơ sở giáo dục ngoài công lập khác trong trường hợp cơ sở giáo dục ngoài công lập trước đây làm việc không hoạt động trở lại.

Mức hỗ trợ một lần mức 3.700.000 đồng/người áp dụng với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chưa được hưởng chính sách của địa phương hỗ trợ đối với nhóm lao động không có giao kết hợp đồng lao động và một số đối tượng đặc thù khác theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP. Hỗ trợ một lần mức 2.200.000 đồng/người áp dụng với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đã được hưởng chính sách của địa phương theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP. UBND cấp xã, Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đến hết ngày 31/12/2022.

2. Nghị định 97/2022/NĐ-CP quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Nghị định này quy định chính sách đối với người lao động dôi dư trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (gồm: công ty mẹ của tập đoàn kinh tế nhà nước; công ty mẹ của tổng công ty nhà nước; công ty mẹ trong nhóm công ty mẹ - công ty con; công ty độc lập) khi thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại theo phương án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (sau đây gọi chung là doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại), bao gồm: Cổ phần hóa, bán toàn bộ doanh

ng nghiệp; chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; chuyển thành đơn vị sự nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách; giải thể, phá sản.

Đối tượng áp dụng: Người lao động dôi dư trong doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại quy định tại Điều 1 Nghị định này, bao gồm: Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, có tên trong danh sách lao động và được tuyển dụng lần cuối cùng vào doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 1 Nghị định này trước ngày 21/4/1998 (thời điểm thực hiện Chỉ thị số 20/1998/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp nhà nước), tại thời điểm sắp xếp lại, doanh nghiệp không bố trí được việc làm; làm việc ở doanh nghiệp thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp tại thời điểm sắp xếp lại, doanh nghiệp không bố trí được việc làm và không được giao khoán đất, giao khoán rừng; người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, có tên trong danh sách lao động và được tuyển dụng lần cuối cùng vào doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định này trước ngày 26/4/2002 (thời điểm Nghị định số 41/2002/NĐ-CP ngày 11/4/2002 của Chính phủ về chính sách đối với lao động dôi dư khi sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước có hiệu lực thi hành); người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, có tên trong danh sách lao động và được tuyển dụng lần cuối cùng vào

doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 1 Nghị định này từ ngày 21/4/1998 trở về sau, tại thời điểm sắp xếp lại, doanh nghiệp không bố trí được việc làm; người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, có tên trong danh sách lao động và được tuyển dụng lần cuối cùng vào doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định này từ ngày 26/4/2002 trở về sau; người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, được doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại ủy quyền bằng văn bản để thực hiện quyền, trách nhiệm của doanh nghiệp đối với phần vốn của doanh nghiệp đầu tư tại doanh nghiệp khác và làm việc chuyên trách trong ban quản lý, điều hành tại doanh nghiệp đó, gồm: người đại diện phần vốn của doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 1 Nghị định này, tại thời điểm sắp xếp lại, hết thời hạn ủy quyền mà doanh nghiệp không bố trí được việc làm; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định này; Doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại Điều 1 Nghị định này; các cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện quy định tại Nghị định này. Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2023 ●

B.B.T (t/h)

(Nguồn tài liệu Ban Tuyên giáo Trung ương)

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ

BAN BIÊN TẬP

■ Trưởng Ban Biên tập

- Đồng chí Nguyễn Ngọc Tâm
Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy

■ Phó Trưởng Ban Biên tập

- Đồng chí Phan Văn Thép, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy

■ Tổng hợp, trình bày

- Thạc sĩ Nguyễn Khánh Duy, Giám đốc Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội
- Đồng chí Võ Tấn Vĩnh, P. Giám đốc Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội

■ Sửa bản in

- Lê Thị Hoàng Phương - Lương Thị Hoàng Oanh

- Giấy phép xuất bản số: 17/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông TP. Cần Thơ cấp ngày 21/12/2022.
- Khổ 19 x 27cm. Số lượng: 3.750 bản/kỳ. Nơi in: Công ty Cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ, số 500 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Bài, ảnh cộng tác vui lòng gửi về: Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, số 01 Quang Trung, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Email: banbientapbtg@cantho.gov.vn. Điện thoại: 080.71189. Fax: 080.71244.
- Nộp lưu chiếu tháng 01/2023.
- Lưu hành nội bộ.
- Bìa 1: Cần Thơ đô thị miền sông nước. Ảnh: Tấn Vĩnh, Lê Phú, Quang Phong.



Lãnh đạo Quân khu 9, Thành ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN TP Cần Thơ; lãnh đạo các sở, ban, ngành thành phố, quận Ninh Kiều, quận Cái Răng và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố đến viếng, dâng hương tại Nghĩa trang Liệt sĩ thành phố, nhân kỷ niệm 78 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2022) và 33 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989-22/12/2022). Ảnh: An Bình.



Đồng chí Lê Quang Mạnh (thứ 2 từ phải sang), Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy kiểm tra thực tế dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 đoạn đi qua TPCần Thơ. Ảnh: T. Trinh.



Đồng chí Lê Quang Mạnh (thứ 3 từ trái sang), Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, cùng các đại biểu xem hiện vật về Tết Mậu Thân 1968 tại triển lãm ảnh “55 năm Mậu Thân 1968 - Những ký ức không phai”. Ảnh: Phong Dinh.



Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố, Phó Trưởng Ban Tổ chức hội thảo, phát biểu tại Hội thảo khoa học “Nâng cao hiệu quả nhận diện, đấu tranh, phòng ngừa các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, công chức, viên chức ở thành phố Cần Thơ.

Ảnh: Trần Giang.

Ban Tuyên giáo
Thành ủy Cần Thơ,
Nhà máy X55 Hải quân
và Ban Tuyên giáo
Tỉnh ủy Vĩnh Long
phối hợp tổ chức
Hội thi “Hát về biển,
đào quê hương”.
Ảnh: Cẩm Thị Giang.





Đồng chí Phạm Văn Hiếu (bên phải), Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND TP Cần Thơ tặng quà lưu niệm cho ông Watanabe Michitaro - Thị trưởng thành phố Nasushiobara. Ảnh: Tấn Vĩnh.



Ông Watanabe Michitaro, Thị trưởng thành phố Nasushiobara, tỉnh Tochigi, Nhật Bản và đoàn công tác đến chào xã giao và làm việc với lãnh đạo TP Cần Thơ. Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố tiếp đoàn. Ảnh: Tấn Vĩnh.



Đồng chí Phạm Văn Hiếu (thứ 11 từ phải sang), Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố cùng các đồng chí Ban Thường vụ Thành ủy, lãnh đạo thành phố dự hợp mặt kỷ niệm 30 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Hàn Quốc và khai mạc Ngày Văn hóa Việt Nam - Hàn Quốc tại TP Cần Thơ. Ảnh: Thanh Xuân.



Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố chúc mừng năm mới và trao đổi thông tin với nhà đầu tư nước ngoài tại hợp mặt mừng năm mới dành cho người nước ngoài đang học tập, công tác và sinh sống trên địa bàn thành phố năm 2023 do UBND thành phố Cần Thơ tổ chức. Ảnh: Tú Anh.

Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố và các đại biểu tham quan gian hàng trưng bày món ăn truyền thống của Indonesia trong sự kiện “Ngày Indonesia tại TP Cần Thơ”.
Ảnh: N.H.

